



**DANH MỤC TÀI LIỆU**  
**HỘI NGHỊ BAN THƯỜNG VỤ, BAN CHẤP HÀNH**  
**NHIỆM KỲ VII (2024 - 2029) LẦN 2 - 2024**

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>
1	Chương trình Hội nghị Ban Thường vụ mở rộng nhiệm kỳ VII lần thứ 2
2	Nghị quyết Hội nghị Ban Thường vụ mở rộng nhiệm kỳ VII lần thứ 2
3	Chương trình Hội nghị Ban Chấp hành nhiệm kỳ VII lần thứ 2
4	Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành nhiệm kỳ VII lần thứ 2
5	Quyết định phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam của Bộ Nội vụ (số 506/QĐ-BNV ngày 21/7/2024)
6	Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam
7	Quyết định ban hành các văn bản Hội nghị Ban Chấp hành nhiệm kỳ VII lần thứ 2
8	Báo cáo sơ kết công tác 8 tháng đầu năm và kế hoạch hoạt động 4 tháng cuối năm 2024
9	Báo cáo của Ủy ban Kiểm tra về hoạt động Liên đoàn 8 tháng đầu năm 2024
10	Báo cáo tài chính Liên đoàn 8 tháng đầu năm 2024, kế hoạch tài chính 4 tháng cuối năm 2024.
11	Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ nhiệm kỳ VII
12	Quy định chức năng, nhiệm vụ các Ban chức năng và Văn phòng NK VII
13	Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Liên đoàn nhiệm kỳ VII

**CHƯƠNG TRÌNH HỘI NGHỊ BAN THƯỜNG VỤ MỞ RỘNG LẦN THỨ 2  
LIÊN ĐOÀN BÓNG RỎ VIỆT NAM NHIỆM KỶ VII (2024 – 2029)**

\* Thời gian: 13:30 ngày 12 tháng 09 năm 2024

\* Địa điểm: 253 Nguyễn Văn Trỗi, P.10, Q. Phú Nhuận, Tp. HCM

TT	Nội dung	Phụ trách
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần dự Hội nghị;</li> <li>• Thông qua chương trình Hội nghị;</li> <li>• Đề xuất Chủ trì Hội nghị và Thư ký Hội nghị (<i>biểu quyết</i>)               <ul style="list-style-type: none"> <li>➢ Chủ trì Hội nghị:                   <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguyễn Hoàng Bảo</li> <li>- Mai Bá Hùng</li> <li>- Huỳnh Trọng Khải</li> </ul> </li> <li>➢ Thư ký Hội nghị:                   <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phạm Thị Thảo Nguyên</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul>	Phạm Thị Thảo Nguyên
2	Phát biểu khai mạc	Nguyễn Hoàng Bảo
3	Báo cáo tiến độ chuẩn bị Hội nghị; Thảo luận, góp ý (nếu có)	Huỳnh Trọng Khải Ban Thường vụ (BTV)
4	Kiện toàn chức danh Tổng Thư ký (TTK): <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu nhân sự Tổng Thư ký Liên đoàn;</li> <li>- Thảo luận của Ban Thường vụ về nhân sự Tổng Thư ký;</li> <li>- BTV thống nhất trình Hội nghị BCH bầu chức danh TTK.</li> </ul>	Mai Bá Hùng điều hành Chủ tịch giới thiệu BTV
5	Kiện toàn chức danh các Phó Tổng Thư ký (PTTK): <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu nhân sự Phó Tổng Thư ký Liên đoàn;</li> <li>- Thảo luận của Ban Thường vụ về nhân sự Phó Tổng Thư ký;</li> <li>- BTV thống nhất trình Hội nghị BCH bầu chức danh PTTK.</li> </ul>	Tổng Thư ký (vừa được BTV chấp thuận trình BCH)
6	Thảo luận về chủ trương nhận trách nhiệm tổ chức tất cả các giải vô địch Bóng rổ từ năm 2025 theo Luật TDTT.	Huỳnh Trọng Khải - BTV
7	Thảo luận về chủ trương “Thu thập ý kiến rộng rãi trong BTV, BCH và các tổ chức, cá nhân liên quan về việc thay đổi Biểu tượng (logo) của Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam.	Phạm Thị Thảo Nguyên BTV
8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua chương trình Hội nghị BCH lần thứ 2;</li> <li>- Thông qua Nghị quyết Hội nghị Ban Thường vụ mở rộng.</li> </ul>	Huỳnh Trọng Khải - BTV

## NGHỊ QUYẾT

### HỘI NGHỊ BAN THƯỜNG VỤ MỞ RỘNG NHIỆM KỶ VII LẦN THỨ HAI

#### BAN THƯỜNG VỤ LIÊN ĐOÀN BÓNG RỎ VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-BNV ngày 19 tháng 4 năm 1962 của Bộ Nội vụ về việc cho phép thành lập Liên đoàn Bóng rỏ Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Liên đoàn Bóng rỏ Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 506/QĐ-BNV ngày 21/7/2024;

Căn cứ kết quả Hội nghị Ban Thường vụ mở rộng ngày 12/9/2024.

### QUYẾT NGHỊ

#### 1. Tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành Liên đoàn Bóng rỏ Việt Nam nhiệm kỳ VII lần thứ hai:

- Thời gian tổ chức: lúc 15:45 ngày 12 tháng 9 năm 2024.
- Địa điểm tổ chức: 253 Nguyễn Văn Trỗi, P.10, Q. Phú Nhuận, Tp. HCM.

#### 2. Các nội dung sẽ trình Hội nghị Ban Chấp hành Liên đoàn Bóng rỏ Việt Nam nhiệm kỳ VII lần thứ hai (hội nghị BCH), gồm có:

- Công bố Quyết định Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Liên đoàn Bóng rỏ Việt Nam ban hành theo Quyết định số 506/QĐ-BNV ngày 21/7/2024 của Bộ Nội vụ;
- Báo cáo sơ kết hoạt động 8 tháng đầu năm 2024, kế hoạch hoạt động 4 tháng cuối năm 2024;
- Báo cáo kiểm tra một số hoạt động của Liên đoàn 8 tháng đầu năm 2024;
- Báo cáo tài chính Liên đoàn 8 tháng đầu năm và kế hoạch tài chính 4 tháng cuối năm 2024;
- Quy chế hoạt động Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn nhiệm kỳ VII;
- Quy định chức năng, nhiệm vụ các Ban chức năng và Văn phòng Liên đoàn;



- Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam.

### 3. Những chủ trương khác trình trong Hội nghị Ban Chấp hành lần thứ hai

Hội nghị Ban Thường vụ đã thảo luận sôi nổi, trách nhiệm, xây dựng và đi đến thống nhất một số chủ trương trình trong Hội nghị BCH, bao gồm:

- Cùng cố nâng cao chất lượng hoạt động đội ngũ trọng tài, quan tâm chế độ chính sách cả về trình độ và chính sách đãi ngộ. Hoàn thiện, cân đối vùng miền đối với lãnh đạo Ban Trọng tài;
- Xây dựng kế hoạch mở lớp đào tạo, bồi dưỡng Trọng tài cuối năm 2024;
- Tổ chức giải Bóng rổ lão tướng;
- Xây dựng kế hoạch tổ chức và phối hợp tổ chức các giải bóng rổ quốc gia năm 2025 theo hướng phối hợp với Cục TDTT tổ chức các giải vô địch trẻ (tinh gọn các lứa tuổi), vô địch Quốc gia; Liên đoàn chủ động tổ chức các giải còn lại nhằm tạo điều kiện thu hút nguồn lực xã hội hóa;
- Xây dựng kế hoạch tổ chức giải các CLB bóng rổ toàn quốc năm 2025;
- Xây dựng phương án tổ chức giải Bóng rổ 3x3 quốc tế vào năm 2025;
- Thống nhất chủ trương xây dựng phương án tổ chức cuộc thi thiết kế biểu trưng mới (logo) của Liên đoàn;
- Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tiếp thị vận động tài trợ nhằm tăng nguồn lực tài chính Liên đoàn.

### 4. Kiện toàn nhân sự các chức danh Tổng Thư ký, Phó Tổng Thư ký

- Thống nhất đề cử của Chủ tịch Liên đoàn về chức danh Tổng Thư ký trình Hội nghị Ban Chấp hành bầu chọn đối với ông Huỳnh Trọng Khải.

- Thống nhất đề cử nhân sự chức danh Phó Tổng Thư ký trình Hội nghị Ban Chấp hành bầu chọn, gồm có:

- o Bà Đỗ Thị Nguyệt Nga
- o Ông Đinh Đức Mạnh
- o Bà Nguyễn Mai Phương

Hội nghị kết thúc lúc 15:30 cùng ngày.

Nghị quyết có hiệu lực ngay sau khi Hội nghị Ban Thường vụ thông qua./.

#### Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Cục TDTT;
- Vụ TCCPN, Bộ NV;
- Ủy viên BCH & BKT VBF;
- Lưu VP.



**CHƯƠNG TRÌNH HỘI NGHỊ BAN CHẤP HÀNH**  
**LIÊN ĐOÀN BÓNG RỎ VIỆT NAM NHIỆM KỶ VII (2024 – 2029)**  
**LẦN THỨ 2**

\* Thời gian: 15g45 ngày 12 tháng 09 năm 2024

\* Địa điểm: 253 Nguyễn Văn Trỗi, P.10, Q. Phú Nhuận, Tp. HCM

TT	Nội dung	Phụ trách
1	<ul style="list-style-type: none"><li>• Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần dự Hội nghị;</li><li>• Thông qua chương trình Hội nghị;</li><li>• Đề xuất Chủ trì Hội nghị và Thư ký Hội nghị (<i>biểu quyết</i>)<ul style="list-style-type: none"><li>➢ Chủ trì Hội nghị:<ul style="list-style-type: none"><li>- Nguyễn Hoàng Bảo</li><li>- Mai Bá Hùng</li><li>- Huỳnh Trọng Khải</li><li>- Nguyễn Văn Trọng</li><li>- Vũ Khánh Toàn</li><li>- Vũ Văn Trọng</li></ul></li><li>➢ Thư ký Hội nghị:<ul style="list-style-type: none"><li>- Đinh Đức Mạnh</li><li>- Phạm Thị Thảo Nguyên</li></ul></li></ul></li></ul>	Phạm Thị Thảo Nguyên
2	Phát biểu khai mạc	Nguyễn Hoàng Bảo
3	Công bố Quyết định Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam của Bộ Nội vụ (số 506/QĐ-BNV ngày 21/7/2024)	Mai Bá Hùng
4	Báo cáo sơ kết hoạt động 8 tháng đầu năm 2024, kế hoạch hoạt động 4 tháng cuối năm 2024	Huỳnh Trọng Khải
5	Báo cáo kiểm tra một số hoạt động của Liên đoàn 8 tháng đầu năm	Vũ Văn Trọng
6	Báo cáo tài chính Liên đoàn 8 tháng đầu năm 2024	Phạm Thị Thảo Nguyên
7	Thông qua các quy chế, quy định (thảo luận, biểu quyết từng vb) Báo cáo tổng hợp, hiệu chính lần cuối các dự thảo: Quy chế hoạt động Ban Chấp hành, Ban Thường vụ NK VII Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản Liên đoàn Các Ban chức năng và Văn phòng Liên đoàn	Huỳnh Trọng Khải Hội nghị BCH
8	Kiện toàn chức danh Tổng Thư ký (TTK): - Giới thiệu nhân sự Tổng Thư ký Liên đoàn;	Mai Bá Hùng điều hành Chủ tịch giới thiệu

	- Thảo luận về nhân sự Tổng Thư ký; - Hội nghị BCH bầu chức danh Tổng Thư ký (biểu quyết/bỏ phiếu).	Hội nghị BCH
9	Kiên toàn chức danh các Phó Tổng Thư ký (PTTK): - Giới thiệu số lượng, nhân sự Phó Tổng Thư ký Liên đoàn; - Thảo luận của Ban Thường vụ về nhân sự Phó Tổng Thư ký; - BTV thống nhất trình Hội nghị BCH bầu chức danh PTTK.	Tổng Thư ký (vừa được BCH bầu)
10	Thảo luận về chủ trương nhận trách nhiệm tổ chức tất cả các giải vô địch Bóng rổ từ năm 2025 theo Luật TDDT (dự kiến)	Huỳnh Trọng Khải
11	Thảo luận về chủ trương “Thu thập ý kiến rộng rãi trong BTV, BCH và các tổ chức, cá nhân liên quan về việc thay đổi Biểu tượng (logo) của Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam. (dự kiến)	Phạm Thị Thảo Nguyên
12	Phát biểu định hướng phát triển Bóng rổ Việt Nam	Nguyễn Hoàng Bảo
13	Thông qua Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành lần thứ hai.	Huỳnh Trọng Khải
14	Bế mạc Hội nghị - Tiệc chiêu đãi thành công Hội nghị	Phạm Thị Thảo Nguyên

**Lưu ý:** Sau mỗi báo cáo nội dung các mục 4,5,6,7,10,11 và 13 chủ trì hội nghị sẽ tổ chức biểu quyết thông qua của Hội nghị.



**NGHỊ QUYẾT**  
**HỘI NGHỊ BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN NHIỆM KỶ VII**  
**LẦN THỨ HAI**

**BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN BÓNG RỎ VIỆT NAM**

Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-BNV ngày 19 tháng 4 năm 1962 của Bộ Nội vụ về việc cho phép thành lập Liên đoàn Bóng rỏ Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Liên đoàn Bóng rỏ Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 506/QĐ-BNV ngày 21/7/2024;

Căn cứ Nghị quyết Ban Thường vụ mở rộng Nhiệm kỳ VII lần thứ hai;

Căn cứ kết quả Hội nghị Ban Chấp hành Liên đoàn ngày 12/9/2024.

**QUYẾT NGHỊ**

Hội nghị đã được Công bố Quyết định Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Liên đoàn Bóng rỏ Việt Nam ban hành theo Quyết định số 506/QĐ-BNV ngày 21/7/2024 của Bộ Nội vụ;

**1. Các nội dung cơ bản được Hội nghị thông qua với tỷ lệ biểu quyết rất cao (100%), bao gồm:**

- Báo cáo sơ kết hoạt động 8 tháng đầu năm 2024, kế hoạch hoạt động 4 tháng cuối năm 2024;
- Báo cáo kiểm tra một số hoạt động của Liên đoàn 8 tháng đầu năm 2024;
- Báo cáo tài chính Liên đoàn 8 tháng đầu năm và kế hoạch tài chính 4 tháng cuối năm 2024;
- Quy chế hoạt động Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn nhiệm VII;
- Quy định chức năng, nhiệm vụ các Ban chức năng và Văn phòng Liên đoàn;
- Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Liên đoàn Bóng rỏ Việt Nam.

## 2. Những chủ trương khác

Hội nghị Ban Chấp hành đã thảo luận sôi nổi, với tinh thần dân chủ, trách nhiệm, xây dựng về các chủ trương khác của Nghị quyết Ban Thường vụ trình và đi đến thống nhất cao, bao gồm:

- Cùng cố nâng cao chất lượng hoạt động đội ngũ trọng tài, quan tâm chế độ chính sách cả về trình độ và chính sách đãi ngộ. Hoàn thiện, cân đối vùng miền đối với lãnh đạo Ban Trọng tài;
- Xây dựng kế hoạch mở lớp đào tạo, bồi dưỡng Trọng tài cuối năm 2024;
- Tổ chức giải Bóng rổ lão tướng;
- Xây dựng kế hoạch tổ chức và phối hợp tổ chức các giải bóng rổ quốc gia năm 2025 theo hướng phối hợp với Cục TDTT tổ chức các giải vô địch trẻ (tính gọn các lứa tuổi), vô địch Quốc gia; Liên đoàn chủ động tổ chức các giải còn lại nhằm tạo điều kiện thu hút nguồn lực xã hội hóa;
- Xây dựng kế hoạch tổ chức giải các CLB bóng rổ toàn quốc năm 2025;
- Xây dựng phương án tổ chức giải Bóng rổ 3x3 quốc tế vào năm 2025;
- Thống nhất chủ trương xây dựng phương án tổ chức cuộc thi thiết kế biểu trưng mới (logo) của Liên đoàn;
- Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tiếp thị vận động tài trợ nhằm tăng nguồn lực tài chính Liên đoàn.

## 3. KIỆN TOÀN NHÂN SỰ CÁC CHỨC DANH TỔNG THƯ KÝ, PHÓ TỔNG THƯ KÝ

### 3.1. Bầu chức danh Tổng Thư ký

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị Ban Thường vụ mở rộng lần thứ hai, Hội nghị đã thống nhất tiến hành bầu chức danh Tổng Thư ký theo hình thức biểu quyết “giơ tay”. Kết quả như sau:

TT	Họ và tên	Tổng số UV BCH dự Hội nghị	Bình chọn đồng ý	
			Số lượng	Tỷ lệ %
01	Huỳnh Trọng Khải	21	21	100

Như vậy, ông Huỳnh Trọng Khải được Hội nghị Ban Chấp hành bình chọn giữ chức danh Tổng Thư ký Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam nhiệm kỳ VII (2024-2029).

### 3.2. Bầu chức danh Phó Tổng Thư ký

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị Ban Thường vụ mở rộng lần thứ hai, Hội nghị đã thống nhất tiến hành bầu chức danh Phó Tổng Thư ký theo hình thức biểu quyết “giơ tay”. Kết quả như sau:

TT	Họ và tên	Tổng số UV BCH dự Hội nghị	Bình chọn đồng ý	
			Số lượng	Tỷ lệ %
01	Đỗ Thị Nguyệt Nga	21	21	100
02	Đinh Đức Mạnh	21	21	100
03	Nguyễn Mai Phương	21	21	100



Như vậy, các ông, bà có tên sau đã được Hội nghị Ban Chấp hành bình chọn giữ chức danh Phó Tổng Thư ký Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam nhiệm kỳ VII (2024-2029), gồm có:

- Bà Đỗ Thị Nguyệt Nga
- Ông Đinh Đức Mạnh
- Bà Nguyễn Mai Phương

#### 4. Tổ chức thực hiện

Giao Văn phòng Liên đoàn hoàn thiện tất cả văn bản, trình Lãnh đạo Liên đoàn phê duyệt, ban hành.

Trước 15/10/2024 các Ban chức năng chủ động, khẩn trương xây dựng kế hoạch hoạt động của mình, trình Lãnh đạo Liên đoàn phê duyệt để triển khai.

Với phương châm Đại hội đại biểu Liên đoàn Bóng rổ nhiệm kỳ VII “Đoàn kết – Đổi mới – Phát triển” Hội nghị kêu gọi toàn thể Ủy viên Ban Thường vụ, Ban Chấp hành và tất cả hội viên Liên đoàn tiếp tục đoàn kết, phát huy tính chủ động sáng tạo, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các ủy viên các Ban chức năng và Văn phòng chung tay vì sự phát triển Bóng rổ Việt Nam.

Hội nghị kết thúc lúc 18:10 cùng ngày.

Nghị quyết có hiệu lực ngay sau khi Hội nghị Ban Chấp hành thông qua./.

#### Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Cục TĐTT;
- Vụ TCPCN, Bộ NV;
- Ủy viên BCH & BKT VBF;
- Lưu VP.

TM. BAN CHẤP HÀNH  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoàng Bảo

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 506/QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 21 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung)**  
**Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

Căn cứ Luật quy định quyền lập hội ngày 20 tháng 5 năm 1957;

Căn cứ Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Chủ tịch Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam đã được Đại hội nhiệm kỳ VII (2024 - 2029) của Liên đoàn thông qua ngày 27 tháng 01 năm 2024.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chủ tịch Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ và Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- Thứ trưởng Vũ Chiến Thắng;
- Bộ VHTT&DL;
- Lưu: VT, TCPCP, PTG, N.



**Vũ Chiến Thắng**

**ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG)  
LIÊN ĐOÀN BÓNG RỔ VIỆT NAM**

Quyết định số: 506/QĐ-BNV ngày 21 tháng 7 năm 2024  
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Tên gọi, biểu tượng**

- Tên tiếng Việt: Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam.
- Tên tiếng Anh: Viet Nam Basketball Federation.
- Tên viết tắt tiếng Anh: VBF.
- Biểu tượng: Liên đoàn có biểu tượng riêng, được đăng ký bản quyền theo quy định của pháp luật.

**Điều 2. Tôn chỉ, mục đích**

Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam (sau đây gọi tắt là Liên đoàn) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp tự nguyện của tổ chức, công dân Việt Nam hoạt động liên quan đến môn bóng rổ nhằm mục đích tập hợp, đoàn kết, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên; tuyên truyền, vận động, tổ chức và hướng dẫn quần chúng tham gia tập luyện, thi đấu bóng rổ để rèn luyện sức khỏe, nâng cao thể chất, tầm vóc người Việt Nam; tham gia thi đấu thành tích cao, phát triển phong trào, tài năng môn bóng rổ; góp phần nâng cao vị thế của bóng rổ Việt Nam trong khu vực, châu lục, thế giới và phát triển sự nghiệp thể dục thể thao của đất nước.

**Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở**

- Liên đoàn có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng, hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam và Điều lệ Liên đoàn được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt.
- Trụ sở làm việc của Liên đoàn đặt tại Thành phố Hồ Chí Minh. Việc thành lập văn phòng đại diện của Liên đoàn tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định của pháp luật.

**Điều 4. Lĩnh vực và phạm vi hoạt động**

- Liên đoàn hoạt động trên phạm vi cả nước trong lĩnh vực môn thể thao bóng rổ theo quy định của pháp luật.
- Liên đoàn chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ; sự quản lý về lĩnh vực thể dục thể thao của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành khác có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Liên đoàn theo quy định của pháp luật.

**Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động**

1. Tự nguyện, tự quản.
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động.
4. Không vì mục đích lợi nhuận.
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Liên đoàn.

**Điều 6. Tính pháp lý của ngôn ngữ**

Ngôn ngữ chính thức của Liên đoàn là tiếng Việt, ngôn ngữ giao dịch quốc tế chính thức là tiếng Anh. Các văn kiện, văn bản chính thức được soạn thảo bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị pháp lý như nhau. Trường hợp có sự không thống nhất trong việc hiểu các văn bản, thì văn bản tiếng Việt là căn cứ chuẩn.

## **Chương II** **QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ**

**Điều 7. Quyền hạn**

1. Tuyên truyền tôn chỉ, mục đích hoạt động của Liên đoàn.
2. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Liên đoàn.
3. Xét, kết nạp, công nhận hội viên theo quy định của pháp luật và Điều lệ Liên đoàn; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Liên đoàn theo quy định của pháp luật.
4. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước; cung cấp dịch vụ về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Liên đoàn theo quy định của pháp luật.
5. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Liên đoàn theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển Liên đoàn và lĩnh vực Liên đoàn hoạt động.
6. Tham gia tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện chuyên môn, nghiệp vụ cho huấn luyện viên, trọng tài, cán bộ quản lý, vận động viên bóng rổ, các hội viên và được cấp chứng nhận theo quy định của pháp luật.
7. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Liên đoàn theo quy định của Điều lệ Liên đoàn và quy định của pháp luật.
8. Quyết định ban hành luật thi đấu, phê duyệt điều lệ giải môn bóng rổ thuộc thẩm quyền theo quy định của Điều lệ Liên đoàn và quy định của pháp luật.
9. Tổ chức, quản lý, điều hành các giải Bóng rổ quốc gia và giải Bóng rổ quốc tế được tổ chức tại Việt Nam đảm bảo tuân thủ Điều lệ, các quy định chuyên môn và quy định của pháp luật.

10. Công nhận thành tích thi đấu thể thao; quyết định phong đẳng cấp cho vận động viên, huấn luyện viên, trọng tài môn bóng rổ theo tiêu chuẩn phong đẳng cấp được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành và theo quy định quy chế chuyên môn, quy định của pháp luật có liên quan.

11. Sở hữu tất cả các quyền phát sinh từ các giải đấu và các sự kiện thuộc thẩm quyền quản lý, tổ chức, điều hành của Liên đoàn theo quy định của pháp luật.

12. Chuyển nhượng quyền sở hữu cho một đơn vị, tổ chức khác đăng cai, tổ chức, quản lý, điều hành giải bóng rổ thuộc thẩm quyền tổ chức, quản lý của Liên đoàn theo quy định của pháp luật và Điều lệ giải.

13. Kiểm tra, công nhận và công khai kết quả cơ sở vật chất, trang thiết bị cho tập luyện và thi đấu thể thao thành tích cao bảo đảm đúng tiêu chuẩn Việt Nam và phù hợp với quy định của Liên đoàn Bóng rổ quốc tế hoặc đạt tiêu chuẩn quốc tế.

14. Hỗ trợ, hướng dẫn các tổ chức, câu lạc bộ Bóng rổ ở các địa phương, các ngành về chuyên môn, nghiệp vụ.

15. Thành lập và chịu trách nhiệm toàn diện về tổ chức, hoạt động, quản lý các pháp nhân thuộc Liên đoàn theo quy định của pháp luật, phù hợp với Điều lệ Liên đoàn và lĩnh vực hoạt động của Liên đoàn; báo cáo Bộ Nội vụ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thành lập pháp nhân và hoạt động của các pháp nhân theo quy định của pháp luật.

16. Được tạo nguồn thu của Liên đoàn trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu hợp pháp khác từ hoạt động, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động.

17. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với nhiệm vụ được Nhà nước giao (nếu có).

18. Liên đoàn là thành viên chính thức của Ủy ban Olympic Việt Nam, được gia nhập làm thành viên của Liên đoàn Bóng rổ Quốc tế (FIBA), Liên đoàn Bóng rổ Châu Á (FIBA Asia), Liên đoàn Bóng rổ Đông Nam Á (SEABA), các tổ chức quốc tế về bóng rổ và ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định của pháp luật và thông lệ quốc tế sau khi có ý kiến thống nhất của cấp có thẩm quyền; báo cáo Bộ Nội vụ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc gia nhập tổ chức quốc tế tương ứng, ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế.

19. Thực hiện các quyền khác theo quy định pháp luật về hội và thể dục, thể thao liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Liên đoàn.

### **Điều 8. Nhiệm vụ**

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Liên đoàn; tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Liên đoàn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; không được lợi dụng hoạt động của Liên đoàn để làm phương hại đến an ninh quốc gia, chế độ xã hội chủ nghĩa, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

2. Tập hợp, đoàn kết các hội viên, các tổ chức, cá nhân, cộng đồng tham gia phát triển phong trào bóng rổ, thực hiện tôn chỉ, mục đích của Liên đoàn, đặc biệt là trong đối tượng thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên nhằm góp phần nâng cao sức khỏe và tầm vóc người Việt Nam. Tuyên truyền, giáo dục quần chúng và hội viên của Liên đoàn về đường lối, phương hướng phát triển sự nghiệp thể dục thể thao của Nhà nước, Hiến chương Olympic quốc tế.

3. Phát triển hội viên và bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của các hội viên của Liên đoàn, các huấn luyện viên, vận động viên, trọng tài bóng rổ phù hợp với khả năng và điều kiện của Liên đoàn.

4. Xây dựng và từng bước hoàn thiện hệ thống đào tạo tài năng bóng rổ các lứa tuổi, vận động viên trẻ đến các đội tuyển quốc gia theo định hướng bóng rổ chuyên nghiệp.

5. Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các giải thi đấu bóng rổ phong trào, phát triển các câu lạc bộ, đội bóng rổ; phát triển bóng rổ phong trào phù hợp với quy hoạch, chiến lược phát triển thể dục thể thao của Nhà nước.

6. Hướng dẫn, tạo điều kiện hoạt động chuyên môn đối với cổ động viên bóng rổ; xây dựng và tổ chức thực hiện các quy định về hoạt động cổ vũ khi tổ chức các hoạt động thi đấu bóng rổ; tạo điều kiện thuận lợi cho các cổ động viên bóng rổ tham gia cổ vũ tại các giải thi đấu bóng rổ.

7. Quản lý vận động viên, huấn luyện viên, trọng tài môn thể thao bóng rổ; cử vận động viên, đội tuyển bóng rổ tham gia thi đấu quốc tế theo thẩm quyền và quy định của pháp luật

8. Xây dựng kế hoạch, chương trình phát triển bóng rổ chuyên nghiệp và tổ chức triển khai, quản lý, điều hành sau khi được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt.

9. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong hoạt động của Liên đoàn.

10. Mở rộng và tăng cường quan hệ quốc tế, tham gia tích cực, có trách nhiệm đối với các hoạt động quốc tế, nhất là các hoạt động do FIBA, FIBA Asia và SEABA tổ chức; thực hiện các quyết định của cơ quan quản lý nhà nước đối với các vấn đề quan trọng trong hợp tác quốc tế của Liên đoàn với các tổ chức thể thao quốc tế theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện khen thưởng kịp thời, đúng tiêu chuẩn, đúng thành tích. Xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm Điều lệ, quy chế, quy định của Liên đoàn.

12. Chịu trách nhiệm hòa giải các tranh chấp, giải quyết đơn phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Liên đoàn và liên quan đến Liên đoàn, pháp nhân thuộc Liên đoàn, hội viên theo quy định của pháp luật, Điều lệ Liên đoàn và báo cáo kết quả xác minh, giải quyết với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định. Trong trường hợp, Liên đoàn không tự giải quyết được các tranh chấp, đơn phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thì đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

13. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Liên đoàn theo đúng quy định của pháp luật.

14. Thực hiện các quy định về công tác thông tin báo cáo với cơ quan quản lý nhà nước về thể dục thể thao và Bộ Nội vụ theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

### **Chương III HỘI VIÊN**

#### **Điều 9. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên**

1. Hội viên của Liên đoàn gồm hội viên chính thức và hội viên danh dự:

a) Hội viên chính thức: công dân, tổ chức Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực bóng rổ, có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Khoản 2 Điều này, tán thành Điều lệ Liên đoàn, tự nguyện gia nhập Liên đoàn, có thể trở thành hội viên chính thức của Liên đoàn;

b) Hội viên danh dự: tổ chức, công dân Việt Nam có nhiều thành tích, công lao đóng góp cho Liên đoàn nhưng không có đủ điều kiện gia nhập Liên đoàn hoặc không đủ tiêu chuẩn trở thành hội viên chính thức của Liên đoàn, tán thành Điều lệ Liên đoàn, tự nguyện gia nhập Liên đoàn thì có thể được công nhận là hội viên danh dự của Liên đoàn.

2. Tiêu chuẩn hội viên chính thức:

a) Hội viên tổ chức: các câu lạc bộ bóng rổ, liên đoàn bóng rổ ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức có hoạt động liên quan đến môn thể thao bóng rổ được thành lập hợp pháp theo quy định của pháp luật. Đại diện cho hội viên tổ chức phải là công dân Việt Nam;

b) Hội viên cá nhân: công dân Việt Nam là huấn luyện viên, vận động viên, trọng tài môn bóng rổ và các cá nhân khác hoạt động trong lĩnh vực bóng rổ hoặc có liên quan hoặc yêu thích môn bóng rổ, có đủ năng lực hành vi dân sự, không bị xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự.

#### **Điều 10. Quyền của hội viên**

1. Được Liên đoàn bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Được Liên đoàn cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Liên đoàn, được tham gia các hoạt động do Liên đoàn tổ chức.

3. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương, chương trình công tác của Liên đoàn theo quy định của Liên đoàn; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Liên đoàn.

4. Được dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan, các chức danh lãnh đạo và Ban Kiểm tra Liên đoàn theo quy định của Liên đoàn.

5. Được giới thiệu hội viên mới.

6. Được khen thưởng theo quy định của Liên đoàn.

7. Được cấp thẻ hội viên.

8. Được ra khỏi Liên đoàn khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.

9. Hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Liên đoàn và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử Ban Lãnh đạo, Ban Kiểm tra Liên đoàn.

### **Điều 11. Nghĩa vụ của hội viên**

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, quy định của Liên đoàn.

2. Tích cực tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Liên đoàn; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Liên đoàn phát triển vững mạnh; đóng góp có hiệu quả vào việc phát triển và nâng cao trình độ bóng rổ Việt Nam.

3. Bảo vệ uy tín của Liên đoàn, không được nhân danh Liên đoàn trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Liên đoàn phân công bằng văn bản.

4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Liên đoàn.

5. Đóng hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Liên đoàn.

6. Bàn giao lại công việc và tài sản, tài chính có liên quan (nếu có) khi không còn hoạt động ở Liên đoàn

### **Điều 12. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên**

1. Tổ chức và công dân Việt Nam có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 9 của Điều lệ này nếu có nguyện vọng trở thành hội viên của Liên đoàn thì nộp hồ sơ xin gia nhập Liên đoàn tại Văn phòng Liên đoàn theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này.

2. Đối với hội viên tổ chức, hồ sơ xin gia nhập Liên đoàn gồm:

a) Đơn xin gia nhập Liên đoàn;

b) Bản sao công chứng: Điều lệ, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do cơ quan có thẩm quyền cấp;

c) Danh sách lãnh đạo chủ chốt của tổ chức, công văn cử người đại diện và hồ sơ của người đại diện tổ chức tham gia Liên đoàn, bao gồm: Lý lịch có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền, bản phô tô công chứng thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước;

d) Văn bản cam kết tuân thủ Điều lệ Liên đoàn, Luật thi đấu, các quy định khác của Liên đoàn;

đ) Đóng hội phí theo quy định của Liên đoàn.

3. Đối với hội viên cá nhân, hồ sơ xin gia nhập Liên đoàn gồm:

a) Đơn xin gia nhập Liên đoàn;

b) Văn bản cam kết tuân thủ Điều lệ Liên đoàn, Luật thi đấu, các quy định khác của Liên đoàn;



c) Lý lịch có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền, bản phôtô công chứng thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước;

d) Nộp hội phí theo quy định của Liên đoàn.

4. Việc công nhận hội viên của Liên đoàn do Ban Chấp hành Liên đoàn xem xét, quyết định.

### **Điều 13. Thẻ thức ra khỏi Liên đoàn**

1. Hội viên muốn ra khỏi Liên đoàn phải có đơn gửi Ban Chấp hành Liên đoàn xem xét, quyết định. Quyền và nghĩa vụ của hội viên sẽ chấm dứt sau khi Ban Chấp hành Liên đoàn thông báo chấp thuận.

2. Ban Chấp hành Liên đoàn xem xét, quyết định khai trừ hội viên ra khỏi Liên đoàn khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

a) Vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp, vi phạm nghiêm trọng Điều lệ và các quy định của Liên đoàn, làm tổn hại đến quyền lợi, uy tín và sự đoàn kết của Liên đoàn;

b) Đối với hội viên tổ chức: bị đình chỉ hoạt động theo quy định của pháp luật;

c) Đối với hội viên cá nhân: bị tước quyền công dân theo quy định của pháp luật;

3. Ủy viên Ban Chấp hành Liên đoàn xin ra khỏi Liên đoàn phải có đơn và được đưa ra cuộc họp Ban Chấp hành xem xét, quyết định. Trước khi ra khỏi Liên đoàn, ủy viên Ban Chấp hành phải bàn giao công việc, cơ sở vật chất, tài chính mà mình phụ trách (nếu có) cho tổ chức, cá nhân được Ban Chấp hành Liên đoàn uỷ nhiệm.

4. Hội viên không sinh hoạt liên tục trong 06 (sáu) tháng mà không có lý do chính đáng mặc nhiên bị xoá tên trong danh sách hội viên. Các ủy viên Ban Chấp hành bỏ sinh hoạt hai kỳ họp liên tục mà không có lý do chính đáng sẽ bị Ban Chấp hành xoá tên trong danh sách Ban Chấp hành Liên đoàn. Trước khi bị xoá tên, ra khỏi Liên đoàn, cá nhân đó phải có trách nhiệm bàn giao công việc, cơ sở vật chất, tài chính cho Liên đoàn (nếu có).

5. Sau khi Ban Chấp hành Liên đoàn xem xét, quyết định, Chủ tịch Liên đoàn có trách nhiệm ra quyết định chấm dứt tư cách hội viên.

## **Chương IV TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG**

### **Điều 14. Cơ cấu tổ chức của Liên đoàn**

1. Đại hội.
2. Ban Chấp hành.
3. Ban Thường vụ.
4. Ban Kiểm tra.
5. Văn phòng và các ban chức năng.
6. Các tổ chức thuộc Liên đoàn.

### **Điều 15. Đại hội**

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 (năm) năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Liên đoàn;

b) Thảo luận và thông qua Điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Liên đoàn;

c) Thảo luận, góp ý Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành, Báo cáo của Ban Kiểm tra và Báo cáo tài chính của Liên đoàn;

d) Bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra;

đ) Các nội dung khác (nếu có);

e) Thông qua Nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín, việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được trên 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức được triệu tập tham dự Đại hội biểu quyết tán thành.

5. Hội nghị thường niên: căn cứ vào tình hình hoạt động cụ thể, Liên đoàn có thể tổ chức Hội nghị thường niên của Liên đoàn 01 (một) năm một lần để tổng kết, đánh giá hoạt động của Liên đoàn trong năm và thông qua phương hướng hoạt động của năm tới.

### **Điều 16. Ban Chấp hành Liên đoàn**

1. Ban Chấp hành Liên đoàn do Đại hội bầu trong số các hội viên chính thức của Liên đoàn, là cơ quan lãnh đạo của Liên đoàn giữa hai nhiệm kỳ Đại hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành trùng với nhiệm kỳ của Đại hội.

2. Quyền hạn, nhiệm vụ của Ban Chấp hành Liên đoàn:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ Liên đoàn, lãnh đạo mọi hoạt động của Liên đoàn giữa hai kỳ Đại hội;

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội, Hội nghị thường niên của Liên đoàn;

c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Liên đoàn;

d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Liên đoàn. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Liên đoàn; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Liên đoàn; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; Quy chế giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; các quy định liên quan đến Liên đoàn phù hợp với quy định của Điều lệ Liên đoàn và quy định của pháp luật;

đ) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký và ủy viên Ban Thường vụ, bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không được quá 1/3 (một phần ba) so với số lượng ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định. Tổng số ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra (kể cả ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra được bổ sung) không được vượt quá số lượng ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra đã được Đại hội biểu quyết thông qua;

e) Quyết định vấn đề khen thưởng, kỷ luật của Liên đoàn, kết nạp và cho hội viên ra khỏi Liên đoàn; xem xét, giải quyết đơn phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến tổ chức, hoạt động của Liên đoàn, hội viên và các đơn vị, tổ chức thuộc Liên đoàn thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành đã được quy định trong Quy chế giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của Liên đoàn.

### 3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Liên đoàn;

b) Ban Chấp hành mỗi năm họp 02 (hai) lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành;

c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành là họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) ủy viên Ban Chấp hành tham gia dự họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành biểu quyết tán thành.

đ) Giữa hai kỳ họp, Ban Chấp hành có thể biểu quyết hoặc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành thông qua việc lấy ý kiến Ban Chấp hành bằng văn bản hoặc điện tử.

e) Tất cả các quyết định đều được ghi lại trong biên bản cuộc họp và nghị quyết của Ban Chấp hành. Các quyết định sẽ có hiệu lực ngay sau khi người có thẩm quyền ký văn bản hoặc vào một thời điểm theo quyết định của Ban Chấp hành và phải được gửi tới các ủy viên Ban Chấp hành, các tổ chức, cá nhân thuộc Liên đoàn có liên quan, báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

## **Điều 17. Ban Thường vụ Liên đoàn**

1. Ban Thường vụ Liên đoàn do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành. Ban Thường vụ gồm có: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký và

một số ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quyết định nhưng không quá 1/3 (một phần ba) số lượng ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ trùng với nhiệm kỳ của Đại hội.

2. Ban Thường vụ có quyền hạn và nhiệm vụ:

a) Thay mặt Ban Chấp hành triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ Liên đoàn; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Liên đoàn giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành;

c) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Liên đoàn theo nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Liên đoàn.

d) Xem xét, giải quyết đơn phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến tổ chức, hoạt động của Liên đoàn, hội viên và các đơn vị, tổ chức thuộc Liên đoàn thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ đã được quy định trong Quy chế giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của Liên đoàn.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:

a) Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Liên đoàn;

b) Ban Thường vụ họp định kỳ 03 (ba) tháng một lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ;

c) Các cuộc họp của Ban Thường vụ là họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) ủy viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định;

d) Giữa hai kỳ họp, Ban Thường vụ có thể biểu quyết hoặc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ thông qua việc lấy ý kiến Ban Thường vụ bằng văn bản hoặc điện tử;

đ) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ biểu quyết tán thành.

4. Tùy theo tình hình thực tế, Ban Thường vụ cử ra Thường trực để giúp việc Ban Thường vụ. Thường trực chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ về nhiệm vụ được giao.

### **Điều 18. Ban Kiểm tra Liên đoàn**

1. Ban Kiểm tra Liên đoàn gồm: Trưởng ban, Phó Trưởng ban và một số ủy viên do Đại hội bầu. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra trùng với nhiệm kỳ của Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Liên đoàn, Nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các quy chế, quy định nội bộ của Liên đoàn, quy chế tổ chức, hoạt động của các tổ chức, đơn vị thuộc Liên đoàn, hội viên;

b) Bầu Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Kiểm tra trong nhiệm kỳ khi có sự thay đổi;

c) Xem xét, giải quyết đơn phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Liên đoàn, hội viên và các đơn vị, tổ chức thuộc Liên đoàn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Liên đoàn; tổng hợp, đề nghị Ban Thường vụ, Ban Chấp hành xem xét giải quyết các tranh chấp, đơn phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành;

d) Ban Kiểm tra thông báo kết quả kiểm tra đến Ban Thường vụ, Ban Chấp hành; tổng hợp báo cáo Đại hội kết quả kiểm tra của Liên đoàn trong nhiệm kỳ.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra:

a) Ban Kiểm tra hoạt động theo nguyên tắc độc lập, làm việc theo chế độ tập thể;

b) Chịu trách nhiệm trước Liên đoàn về công tác kiểm tra của Liên đoàn;

c) Hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Liên đoàn;

d) Ban Kiểm tra mỗi năm họp 02 (hai) lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Trưởng Ban Kiểm tra Liên đoàn hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Kiểm tra; hình thức họp tập trung hoặc trực tuyến qua mạng điện tử; giữa hai kỳ họp, Ban Kiểm tra có thể biểu quyết hoặc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm tra thông qua việc lấy ý kiến thành viên bằng văn bản hoặc điện tử;

đ) Các quyết định của Ban Kiểm tra được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Kiểm tra biểu quyết tán thành.

### **Điều 19. Chủ tịch, Phó Chủ tịch**

1. Chủ tịch Liên đoàn là đại diện pháp nhân của Liên đoàn trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Liên đoàn. Chủ tịch Liên đoàn do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Thường vụ Liên đoàn. Tiêu chuẩn Chủ tịch Liên đoàn do Ban Chấp hành Liên đoàn quy định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn;

b) Chịu trách nhiệm trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Liên đoàn, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Liên đoàn, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn về mọi hoạt động của Liên đoàn. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Liên đoàn theo quy định Điều lệ Liên đoàn; nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn;

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành; chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường vụ;

- d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Liên đoàn;
- đ) Khi Chủ tịch Liên đoàn vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Liên đoàn được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Liên đoàn;
- e) Chủ tài khoản của Liên đoàn.

g) Trường hợp Chủ tịch bị bệnh hiểm nghèo, chết hoặc mất tích, Phó Chủ tịch Thường trực thay Chủ tịch điều hành các hoạt động của Liên đoàn cho đến khi Ban Chấp hành bầu được Chủ tịch mới theo quy định của Điều lệ Liên đoàn.

3. Phó Chủ tịch Liên đoàn do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Thường vụ Liên đoàn. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Liên đoàn do Ban Chấp hành Liên đoàn quy định. Phó Chủ tịch thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn phù hợp với Điều lệ Liên đoàn và quy định của pháp luật:

a) Phó Chủ tịch thường trực thay mặt Chủ tịch lãnh đạo, chỉ đạo các công việc thường xuyên của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành và theo phân công, ủy quyền của Chủ tịch;

b) Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch chỉ đạo, điều hành công tác của Liên đoàn theo sự phân công của Chủ tịch; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch phân công hoặc ủy quyền.

#### **Điều 20. Tổng thư ký, Phó Tổng thư ký**

1. Tổng thư ký do Chủ tịch Liên đoàn giới thiệu trong số các ủy viên Ban Thường vụ và được Ban Chấp hành bầu, là người điều hành hoạt động của Văn phòng Liên đoàn và có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a) Phối hợp các ban chức năng để tổ chức thực hiện các nghị quyết của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về các nội dung hoạt động của Liên đoàn;

b) Được ủy quyền thứ nhất của chủ tài khoản Liên đoàn; giúp Chủ tịch quản lý tài chính, tài sản của Liên đoàn theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Liên đoàn theo quy định của Điều lệ Liên đoàn và quy định của pháp luật;

c) Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Chủ tịch và pháp luật về hoạt động điều hành của Văn phòng Liên đoàn;

d) Đảm bảo mối liên hệ với các tổ chức bóng rổ quốc tế và các liên đoàn bóng rổ khu vực, các tổ chức thể thao khác;

đ) Thường xuyên theo dõi, tổng hợp, đôn đốc, báo cáo và cập nhật tình hình kết quả hoạt động của Liên đoàn; chịu trách nhiệm về công tác hành chính, kế hoạch - tài chính, tổng hợp của Liên đoàn; chuẩn bị các báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành;

e) Tổng thư ký điều hành các công việc của Văn phòng, ký các văn bản do Chủ tịch ủy nhiệm;

g) Trường hợp Tổng thư ký vắng mặt, nếu cần có thể ủy quyền cho một Phó Tổng thư ký thực hiện nhiệm vụ của Tổng thư ký;

h) Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Văn phòng Liên đoàn.

2. Phó Tổng thư ký do Tổng thư ký giới thiệu và được Ban Chấp hành bầu; Phó Tổng thư ký là người giúp việc Tổng thư ký và được Tổng thư ký phân công việc từng lĩnh vực công tác của Liên đoàn và chịu trách nhiệm trước Tổng thư ký, Ban Chấp hành và pháp luật về nhiệm vụ được giao.

#### **Điều 21. Văn phòng, các ban chức năng và tổ chức, đơn vị thuộc Liên đoàn**

1. Văn phòng Liên đoàn là bộ phận thường trực giúp việc cho Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Ban Chấp hành và Ban Thường vụ trong điều hành, quản lý hoạt động của Liên đoàn. Văn phòng Liên đoàn được tổ chức và hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành Liên đoàn quy định.

2. Ban Chấp hành Liên đoàn căn cứ vào yêu cầu và nhiệm vụ công tác để quyết định thành lập các ban chức năng và các tổ chức, đơn vị thuộc Liên đoàn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Liên đoàn.

3. Ban Chấp hành quy định cụ thể về nhiệm vụ, nhân sự, Quy chế hoạt động của Văn phòng, các ban chức năng và tổ chức, đơn vị thuộc Liên đoàn.

### **Chương V**

#### **CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP; HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ**

#### **Điều 22. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Liên đoàn**

Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Liên đoàn thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về hội, Nghị quyết Đại hội và các quy định pháp luật có liên quan.

### **Chương VI**

#### **TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN**

#### **Điều 23. Tài chính, tài sản của Liên đoàn**

1. Tài chính của Liên đoàn:

a) Nguồn thu của Liên đoàn:

- Phí gia nhập Liên đoàn, hội phí hàng năm của hội viên;
- Thu từ các hoạt động của Liên đoàn theo quy định của pháp luật;
- Tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;
- Hỗ trợ của Nhà nước gắn với nhiệm vụ được giao (nếu có);
- Khoản thu dịch vụ theo quy định của pháp luật;
- Các khoản thu hợp pháp khác.

Kinh phí thu được từ các nguồn thu dùng để chi cho các hoạt động của Liên đoàn không chia cho các hội viên.

b) Các khoản chi của Liên đoàn:

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Liên đoàn;
- Chi thuê trụ sở làm việc, mua sắm phương tiện làm việc;
- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Liên đoàn theo quy định của Ban Chấp hành Liên đoàn phù hợp với quy định của pháp luật;
- Chi thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao (nếu có);
- Chi cho Đại hội Liên đoàn và khen thưởng của Liên đoàn theo quy định của Ban Chấp hành hành phù hợp với quy định của pháp luật;
- Chi cho các lớp tập huấn, bồi dưỡng huấn luyện viên, trọng tài, hướng dẫn viên; các hoạt động thi đấu, in ấn phẩm tài liệu, tạp chí, nghiên cứu khoa học, mời chuyên gia;
- Chi cho quan hệ trong nước, đón khách quốc tế và đi họp nước ngoài theo Quy chế quản lý và sử dụng tài chính, tài sản của Liên đoàn và theo quy định của pháp luật;
- Các khoản chi hợp pháp khác theo quy định của Ban Chấp hành phù hợp với quy định của pháp luật.

#### 2. Tài sản của Liên đoàn:

Tài sản của Liên đoàn gồm trụ sở (nếu có đứng tên chủ sở hữu), trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Liên đoàn. Tài sản của Liên đoàn được hình thành từ nguồn kinh phí của Liên đoàn; do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng theo quy định của pháp luật.

### **Điều 24. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Liên đoàn**

1. Tài chính, tài sản của Liên đoàn chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Liên đoàn.

2. Tài chính, tài sản của Liên đoàn khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Việc quản lý, sử dụng tài sản của Liên đoàn thực hiện theo quy định của pháp luật dân sự, pháp luật có liên quan và Điều lệ của Liên đoàn. Đối với tài sản công (nếu có) thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

4. Ban Chấp hành Liên đoàn ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Liên đoàn đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Liên đoàn.

## **Chương VII KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT**

### **Điều 25. Khen thưởng**

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Liên đoàn, hội viên có thành tích xuất sắc được Liên đoàn khen thưởng hoặc được Liên đoàn đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.



2. Ban Chấp hành Liên đoàn quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Liên đoàn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Liên đoàn.

#### **Điều 26. Kỷ luật**

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Liên đoàn, hội viên vi phạm pháp luật; vi phạm Điều lệ, quy định, quy chế hoạt động của Liên đoàn thì bị xem xét, thi hành kỷ luật bằng các hình thức: khiển trách, cảnh cáo, tước quyền sinh hoạt có thời hạn hoặc khai trừ ra khỏi Liên đoàn.

2. Ban Chấp hành Liên đoàn quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét kỷ luật trong nội bộ Liên đoàn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Liên đoàn.

### **Chương VIII**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 27. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Liên đoàn**

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ được Đại hội Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số đại biểu chính thức được triệu tập tham dự Đại hội biểu quyết tán thành.

2. Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) phải được Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam hoàn thiện đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật và được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt.

#### **Điều 28. Hiệu lực thi hành**

1. Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam gồm 08 (tám) Chương, 28 (hai mươi tám) Điều đã được Đại hội đại biểu Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam nhiệm kỳ VII (2024 - 2029) thông qua ngày 27 tháng 01 năm 2024 tại Thành phố Hồ Chí Minh và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

2. Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) này thay thế cho Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Liên đoàn đã được phê duyệt kèm theo Quyết định số 762/QĐ-BNV ngày 15 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

3. Căn cứ quy định pháp luật về hội và Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Liên đoàn, Ban Chấp hành Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) này./.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành các văn bản  
của Hội nghị Ban Chấp hành nhiệm kỳ VII, lần thứ hai.**

**CHỦ TỊCH LIÊN ĐOÀN BÓNG RỔ VIỆT NAM**

Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-BNV ngày 19 tháng 4 năm 1962 của Bộ Nội vụ về việc cho phép thành lập Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 506/QĐ-BNV ngày 21/7/2024;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Liên đoàn NK VII lần thứ hai;

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành các văn bản của Hội nghị Ban Chấp hành Liên đoàn Nhiệm kỳ VII lần thứ hai, bao gồm:

- Báo cáo sơ kết hoạt động 8 tháng đầu năm 2024, kế hoạch hoạt động 4 tháng cuối năm 2024;
- Báo cáo kiểm tra một số hoạt động của Liên đoàn 8 tháng đầu năm 2024;
- Báo cáo tài chính Liên đoàn 8 tháng đầu năm và kế hoạch tài chính 4 tháng cuối năm 2024;
- Quy chế hoạt động Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn NK VII;
- Quy định chức năng, nhiệm vụ các Ban chức năng và Văn phòng Liên đoàn;
- Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam;

**Điều 2.** Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các Ban chức năng, Văn phòng và toàn thể Hội viên có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Cục TDTT (để p/h);
- BCH VBF;
- BTV VBF;
- Website LĐ;
- Lưu: VT

**TM. BAN CHẤP HÀNH**

**CHỦ TỊCH TN**



**Nguyễn Hoàng Bảo**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 09 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**SƠ KẾT CÔNG TÁC 8 THÁNG ĐẦU NĂM**  
**VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG 4 THÁNG CUỐI NĂM 2024**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 31/QĐ-VBF, ngày 12 tháng 09 năm 2024  
của Chủ tịch Liên đoàn Bóng rỏ Việt Nam)

**PHẦN 1**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC 8 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

**1.1. Công tác tham mưu xây dựng và hoàn thiện thể chế**

- Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn đã thực hiện tốt công tác trao đổi thông tin; Thực hiện kế hoạch hoạt động năm 2024 của Liên đoàn; Giao nhiệm vụ, trách nhiệm cho các thành viên Ban Chấp hành và các ban trực thuộc Liên đoàn.

- Liên đoàn Bóng rỏ Việt Nam đã thành lập các Nhóm trên ứng dụng Zalo để thông tin, xin ý kiến của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra việc ban hành công văn, điều lệ, quyết định, thông báo. Trong 6 tháng đầu năm, Liên đoàn Bóng rỏ Việt Nam đã ban hành 41 công văn, 26 Quyết định và 5 Điều lệ giải.

➤ **Văn bản đã được Ban Thường vụ, Ban Chấp hành thông qua, sẽ ban hành sau Hội nghị lần thứ 2:**

○ Quy chế hoạt động của Ban chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Bóng rỏ Việt Nam Khóa VII (2024 - 2029).

➤ **Các văn bản dự thảo đang tổng hợp ý kiến góp ý từ Ban Thường vụ, Ban Chấp hành để trình Hội nghị lần thứ 2:**

○ Các Ban chức năng và Văn phòng Liên đoàn Bóng rỏ Việt Nam NK VII: bao gồm chức năng nhiệm vụ các Ban và Văn phòng cùng nhân sự tham gia các Ban và Văn phòng;

○ Phân công ủy viên Ban Thường vụ Liên đoàn Bóng rỏ Việt Nam nhiệm kỳ VII;

○ Quy chế tài chính của Liên đoàn Bóng rỏ Việt Nam NK VII (2024 - 2029);

○ Báo cáo sơ kết 8 tháng đầu năm và kế hoạch hoạt động 4 tháng cuối năm 2024;

- Duy trì, đảm bảo việc thực hiện tốt các chế độ, chính sách cho các bộ nhân viên Liên đoàn theo đúng quy định. Các hoạt động sử dụng kinh phí, phương tiện của Liên đoàn trong 8 tháng đầu năm đều đảm bảo quy định, tiết kiệm, hiệu quả thiết thực.

**1.2. Kết quả thực hiện.**

### 1.2.1. Những nhiệm vụ đã hoàn thành

- Đã hoàn thành tổ chức Đại hội Đại biểu Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam nhiệm kỳ VII (2024 - 2029) với sự tham gia của đại diện Bộ Nội vụ, Cục Thể dục Thể thao, Liên đoàn Bóng rổ địa phương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch địa phương. Gửi hồ sơ báo cáo Bộ Nội vụ về kết quả Đại hội và có quyết định phê duyệt điều lệ mới.

- Ban hành điều lệ các giải:

- Giải Vô địch Bóng rổ 3x3 và 3x3 U23 quốc gia năm 2024 (14/04/2024 - 28/04/2024)
- Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 U23 quốc gia năm 2024 (18/05/2024 - 28/05/2024)
- Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 U16 quốc gia – (16/06/2024 - 28/06/2024)
- Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 U18 quốc gia – (12/07/2024 - 26/07/2024)
- Giải Vô địch Bóng rổ 3x3 (U16, U18, U20) quốc gia năm 2024 – (20/08/2024 - 30/08/2024)
- Điều lệ Giải bóng rổ chuyên nghiệp 3x3 và 5x5 Việt Nam năm 2024
- Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 U20 quốc gia – (15/09/2024 - 30/09/2024)
- Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 quốc gia – (05/11/2024 - 15/11/2024)

- Phối hợp với Cục Thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa Thể thao tổ chức thành công các giải trong hệ thống:

- Giải Vô địch Bóng rổ 3x3 và Vô địch Bóng rổ 3x3 U23 quốc gia năm 2024 tại Bà Rịa Vũng Tàu
- Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 U23 quốc gia năm 2024 tại Đà Nẵng
- Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 U16 quốc gia năm 2024 tại Quảng Ngãi
- Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 U18 quốc gia năm 2024 tại Đắk Lắk
- Giải Vô địch Bóng rổ 3x3 (U16, U18, U20) quốc gia năm 2024 tại Quy Nhơn, Bình Định.

- Ủy quyền cho Công ty Cổ phần Bóng rổ Việt Nam tổ chức Giải Bóng rổ Chuyên nghiệp nam 3x3 và 5x5 Việt Nam năm 2024. Cho đến thời điểm này giải đã tổ chức khá tốt theo kế hoạch được duyệt và sẽ báo cáo chi tiết sau khi kết thúc mùa giải vào đầu tháng 10/2024.

- Đề cử các Phó Chủ tịch tham gia Ban Tổ chức tất cả các giải nêu trên.

- Cử giám sát và trọng tài tham dự điều hành tất cả các giải nêu trên và trong khuôn khổ Đại hội Thể thao học sinh Đông Nam Á tại Đà Nẵng; Hội khỏe Phù Đổng lần thứ X năm 2024.

- Thành lập đội tuyển Bóng rổ Việt Nam tham dự Đại hội Thể thao học sinh Đông Nam Á tại Đà Nẵng.

- Phong cấp cho các VĐV của TPHCM, Bình Thuận, Cần Thơ, Sóc Trăng, Hanoi Buffaloes, Hậu Giang.

- Hỗ trợ chi phí cử các 04 HLV tham dự Lớp tập huấn bồi dưỡng Huấn luyện viên tại Malaysia từ ngày 11/7 – 13/7/2024.

- Làm việc với các đơn vị đề tài trợ cho Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam trong nhiệm kì VII.

### **1.2.2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

- Chậm phân công nhiệm vụ trong Ban Thường vụ, Ban Chấp hành; Chậm ban hành quy chế hoạt động Ban Thường vụ, Ban Chấp hành NK VII vì lý do khách quan chờ Bộ Nội vụ phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam NK VII (2024 - 2029).
- Công tác truyền thông còn hạn chế. Việc tham gia viết, đưa tin, bài về hoạt động của các bộ phận Truyền thông còn hạn chế, đưa tin không kịp thời, đưa tin không đúng trọng tâm nên không đảm bảo tính thời sự và chuyên môn cao đối với các nội dung, đặc biệt là các nội dung về giải đấu.
- Chưa ban hành được tiêu chuẩn cơ bản về cơ sở vật chất, trang thiết bị tập luyện, thi đấu.
- Liên đoàn chưa đóng vai trò chủ động thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ đối với công tác tổ chức các giải Quốc gia mà chủ yếu tham gia, phối hợp với Cục TDTT.
- Một số hoạt động của Liên đoàn chưa được triển khai do khó khăn về tài chính, cụ thể như: Tham gia các giải châu lục và quốc tế; Xây dựng hệ thống đào tạo HLV, Trọng tài, các lớp bồi dưỡng Trọng tài, HLV, nâng cấp website Liên đoàn, hội thảo chuyên đề cho VĐV, HLV.

## **PHẦN 2**

### **CÔNG TÁC TRỌNG TÂM 4 THÁNG CUỐI NĂM 2024**

#### **2.1. Công tác trọng tâm**

- Tổ chức tốt Hội nghị Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Liên đoàn lần thứ 2;
- Kiện toàn bộ máy lãnh đạo của Liên đoàn nhiệm kỳ VII;
- Triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Ban Thường vụ, Ban Chấp hành lần 2;
- Tiếp tục tổ chức tốt các giải Bóng rổ chuyên nghiệp 2024; Vô địch bóng rổ U 20 năm 2024; Vô địch bóng rổ Quốc gia;
- Xây dựng kế hoạch chuẩn bị các đội tuyển tham dự SeaGames 33 tại Thái Lan;
- Nghiên cứu tổ chức một số giải bóng rổ phong trào: giải bóng rổ lão tướng; giải bóng rổ sinh viên; giải bóng rổ lực lượng vũ trang...
- Làm việc với Lãnh đạo Cục Thể dục thể thao về việc tổ chức các giải vô địch

bóng rổ Quốc gia năm 2025;

- Triển khai công tác lựa chọn, phối hợp các địa phương đăng cai tổ chức các giải Bóng rổ Quốc gia, Quốc tế năm 2025;
- Xây dựng, triển khai công tác truyền thông, tiếp thị. Làm việc chính thức với các nhà tài trợ, ký kết các hợp đồng tài trợ cho năm 2025 và các năm tiếp theo;
- Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng lực lượng trọng tài, huấn luyện viên, hướng dẫn viên bóng rổ;
- Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá, phân cấp trọng tài, huấn luyện viên;
- Xét công nhận đăng cấp vận động viên năm 2024;
- Xây dựng và triển khai kế hoạch kết nạp hội viên;
- Triển khai công tác thu phí hội viên;
- Chuẩn bị kế hoạch tổ chức hội nghị Ban Thường vụ, Ban Chấp hành định kỳ lần thứ 3 vào đầu năm 2025.

## **2.2. Tổ chức thực hiện**

Căn cứ nội dung công tác trọng tâm (mục 2.1) và chức năng nhiệm vụ, trước ngày 15/10/2024 các Ban chức năng và Văn phòng (đơn vị) chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động (bao gồm kinh phí và các điều kiện đảm hoạt động khác) của đơn vị mình đồng thời đề xuất sự phối hợp với các đơn vị khác trong Liên đoàn gửi về Văn phòng tổng hợp trình Ban Thường vụ thống nhất quyết định;

Để kịp triển khai rất mong các anh chị Trưởng, Phó các đơn vị triển khai khẩn trương. Để kịp triển khai, các đơn vị có thể xây dựng kế hoạch riêng từng nhóm nội dung theo thứ tự về thời gian để trình Ban Thường vụ quyết định;

Liên đoàn sẽ ưu tiên phê duyệt, danh kinh phí cho các kế hoạch trình trước.

Trên đây là báo cáo sơ kết công tác 8 tháng đầu năm 2024 và kế hoạch hoạt động 4 tháng cuối năm 2024 của Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam./.

**BAN CHẤP HÀNH  
LIÊN ĐOÀN BÓNG RỔ VIỆT NAM**

### ***Nơi nhận:***

- Bộ Nội vụ (để b/c)
- Bộ Văn hoá, Thể thao, Du lịch (để b/c);
- Cục TDTT (để b/c);
- BCH Liên đoàn (để chỉ đạo);
- Lưu: VP.

**BÁO CÁO KIỂM TRA**  
**MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CỦA LIÊN ĐOÀN BÓNG RỔ VIỆT NAM**  
**TRONG 8 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 31/QĐ-VBF, ngày 12 tháng 09 năm 2024  
của Chủ tịch Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam)*

**A. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA LIÊN ĐOÀN**

Sau khi tổng hợp báo cáo từ các bộ phận chức năng liên quan về việc thực hiện các quy định của điều lệ, quy chế, quyết định và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của Liên đoàn trong 8 tháng đầu năm, Ban kiểm tra kính gửi bản báo cáo kiểm tra tới Ban chấp hành Liên đoàn. Báo cáo kiểm tra tập trung vào những hạn chế chưa được khắc phục (cả khách quan và chủ quan) để báo cáo Ban chấp hành nhằm tìm ra giải pháp, khắc phục những hạn chế đã gặp phải để các hoạt động tiếp theo của Liên đoàn được thực hiện đúng quy định, có điều kiện để phát triển bóng rổ Việt Nam tốt hơn.

**I. Công tác chuyên môn:**

**1. Công tác tổ chức các giải thi đấu:**

Theo chương trình hoạt động năm của Cục TDTT ban hành, Liên đoàn đã phối hợp cùng với Cục TDTT tổ chức các giải thi đấu bao gồm:

- **Giải vô địch 3x3 U23 & VĐQG 3x3 tại Vũng Tàu từ 10 đến 17/03/2024**
  - **Lứa tuổi U23** tổng cộng 25 đội bóng, 10 đội bóng nữ, 14 đội nam của 11 đơn vị trong đó có 1 đơn vị quân đội.
  - U23 nữ có 93 thành viên đội, 40 VĐV; nam có 160 thành viên đội, 56 VĐV. Tổng cộng giải có 261 thành viên lãnh đội, 96 VĐV. Có 40 VĐV đăng ký mới. Thi đấu 51 trận, 23 trận nữ, 28 trận nam.
  - Lệ phí: 3.000.000đ (đội nữ), 5.000.000đ (đội nam). 10 nữ x 3.000.000đ = 30.000.000đ, 14 nam x 5.000.000đ = 70.000.000đ. Tổng cộng: 100.000.000đ
  - **VĐQG 3x3** tổng cộng 21 đội bóng, 10 đội bóng nữ, 11 đội nam của 8 đơn vị trong đó có 1 đơn vị quân đội. Có 10 VĐV đăng ký mới. Thi đấu 51 trận, 23 trận nữ, 28 trận nam.
  - VĐQG nữ có 90 thành viên đội, 40 VĐV; nam có 99 thành viên đội, 44 VĐV. Tổng cộng giải có 188 thành viên lãnh đội, 84 VĐV.
  - Lệ phí: 6.000.000đ (đội nam), 4.000.000đ (đội nữ). 10 nữ x 4.000.000đ = 40.000.000đ, 11 nam x 6.000.000đ = 66.000.000đ. Tổng cộng: 106.000.000đ

- **Giải vô địch U23 5x5 tại Đà Nẵng** từ 18 đến 28/04/2024
  - Gồm 12 đội bóng nam nữ của 9 đơn vị Tỉnh thành trong đó có 2 đơn vị thuộc lực lượng vũ trang (Quân chủng Phòng không Không quân và Công an Nhân dân).
  - Nội dung nữ có 5 đội với 85 thành viên lãnh đội, 60 VĐV; nam có 7 đội với 133 thành viên lãnh đội, 82 VĐV. Tổng cộng giải có 218 thành viên lãnh đội, 142 VĐV. Có 50 VĐV đăng ký mới. Thi đấu 31 trận, 21 trận nam, 10 trận nữ.
  - Lệ phí: 6.000.000đ (đội nữ), 8.000.000đ (đội nam). 5 nữ x 6.000.000đ = 30.000.000đ, 7 nam x 8.000.000đ = 56.000.000đ. Tổng cộng: 86.000.000đ
  
- **Giải VĐ Trẻ U16 tại Quảng Ngãi** từ 19 đến 29/06/2024
  - Gồm 21 đội bóng nam nữ của 11 đơn vị Tỉnh thành trong đó có 2 đơn vị thuộc LLVT (PKKQ và CAND).
  - Nội dung Nữ có 8 đội với 126 thành viên, lãnh đội, 91 VĐV; Nam có 13 đội với 211 thành viên lãnh đội, 254 VĐV. Tổng cộng giải có 337 thành viên lãnh đội, 345 VĐV. Có 210 VĐV đăng ký mới. Thi đấu 51 trận, 34 trận nam, 17 trận nữ.
  - Lệ phí: 4.000.000đ (đội nữ), 6.000.000đ (đội nam). 8 nữ x 4.000.000đ = 32.000.000đ, 13 nam x 6.000.000đ = 78.000.000đ. Tổng cộng: 110.000.000đ.
  
- **Giải vô địch trẻ 5x5 U18 tại Đaklak** từ 12 đến 23/07/2024
  - Gồm 12 đội bóng nam nữ của 9 đơn vị Tỉnh thành trong đó có 1 đơn vị quân đội.
  - Nội dung nữ có 4 đội với 75 thành viên lãnh đội, 58 VĐV; nam có 8 đội với 158 thành viên lãnh đội, 118 VĐV. Tổng cộng giải có 233 thành viên lãnh đội, 176 VĐV. Có 60 VĐV đăng ký mới. Thi đấu 23 trận, 17 trận nam, 6 trận nữ.
  - Lệ phí: 4.000.000đ (đội nữ), 6.000.000đ (đội nam). 4 nữ x 4.000.000đ = 16.000.000đ, 8 nam x 6.000.000đ = 48.000.000đ. Tổng cộng: 64.000.000đ.
  
- **Giải vô địch trẻ 3x3 U16-18-20 tại Bình Định** từ 17 đến 30/08/2024
  - **Lứa tuổi U16** gồm 30 đội bóng nam nữ của 15 đơn vị Tỉnh thành trong đó có 2 đơn vị quân đội.
  - Nội dung nữ có 10 đội với 107 thành viên lãnh đội, 72 VĐV; nam có 20 đội với 178 thành viên lãnh đội, 112 VĐV. Tổng cộng giải có 285 thành viên



lãnh đội, 184 VĐV. Có 80 VĐV đăng ký mới. Thi đấu 70 trận, 45 trận nam, 25 trận nữ.

- Lệ phí: 3.000.000đ (đội nữ), 4.000.000đ (đội nam).  $10 \text{ nữ} \times 3.000.000\text{đ} = 30.000.000\text{đ}$ ,  $20 \text{ nam} \times 4.000.000\text{đ} = 80.000.000\text{đ}$ . Tổng cộng: 110.000.000đ.
- **Lứa tuổi U18** gồm 27 đội bóng nam nữ của 14 đơn vị Tỉnh thành trong đó có 1 đơn vị quân đội.
- Nội dung nữ có 8 đội với 82 thành viên lãnh đội, 53 VĐV; nam có 19 đội với 167 thành viên lãnh đội, 107 VĐV. Tổng cộng giải có 249 thành viên lãnh đội, 160 VĐV. Có 30 VĐV đăng ký mới. Thi đấu 58 trận, 43 trận nam, 15 trận nữ.
- Lệ phí: 3.000.000đ (đội nữ), 4.000.000đ (đội nam).  $8 \text{ nữ} \times 3.000.000\text{đ} = 24.000.000\text{đ}$ ,  $19 \text{ nam} \times 4.000.000\text{đ} = 76.000.000\text{đ}$ . Tổng cộng: 100.000.000đ.
- **Lứa tuổi U20** gồm 13 đội bóng nam nữ của 9 đơn vị Tỉnh thành trong đó có 2 đơn vị quân đội.
- Nội dung nữ có 6 đội với 46 thành viên lãnh đội, 28 VĐV; nam có 7 đội với 72 thành viên lãnh đội, 45 VĐV. Tổng cộng giải có 118 thành viên lãnh đội, 73 VĐV. Có 15 VĐV đăng ký mới. Thi đấu 42 trận, 24 trận nam, 18 trận nữ.
- Lệ phí: 3.000.000đ (đội nữ), 4.000.000đ (đội nam).  $6 \text{ nữ} \times 3.000.000\text{đ} = 18.000.000\text{đ}$ ,  $7 \text{ nam} \times 4.000.000\text{đ} = 28.000.000\text{đ}$ . Tổng cộng: 46.000.000đ.

Tổng thu lệ phí tham gia thi đấu: 722.000.000vnd (bảy trăm hai mươi hai triệu đồng)

Ngoài ra Liên đoàn cũng đã hỗ trợ cử các thành viên BTC, Trọng tài tham gia hỗ trợ Bộ Giáo dục Đào tạo các giải:

- Đại hội thể thao học sinh Đông Nam Á tại thành phố Đà Nẵng
- Hội khỏe phù đồng toàn quốc lần thứ 10 tại thành phố Hải Phòng

## **2. Công tác đào tạo – điều hành trọng tài do Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam quản lý**

- Ban trọng tài Liên đoàn BRVN được tạm thời giao cho anh Lâm Hải Linh – Trưởng ban Trọng tài LĐBRVN khóa VI phụ trách trong khi chờ phân công.
- Ban trọng tài đã đảm bảo số lượng trọng tài đầy đủ để phục vụ công tác chuyên môn ở tất cả các sự kiện thể thao nêu trên.
- Đã cùng với Ban chuyên môn của VBA tham gia tốt công tác chuyên môn, điều động một số trọng tài đủ khả năng, tiêu chuẩn tham gia điều hành tại các trận đấu trong VBA.

### **3. Giải bóng rổ chuyên nghiệp Việt Nam VBA**

- Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam đã ban hành các quyết định, điều lệ, quy chế để BTC của VBA có đầy đủ căn cứ pháp lý tổ chức Giải bóng rổ chuyên nghiệp Việt Nam theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật.
- Các văn bản ký kết về trách nhiệm – vai trò – quyền hạn của Liên đoàn đối với VBA đều được đính kèm theo tài liệu kiểm tra để báo cáo Ban Chấp hành.

## **II. Công tác điều hành:**

### **1. Công tác điều hành của Ban Chấp hành – Ban Thường vụ LĐBRVN NK VII**

- Sau khi đại hội vào cuối tháng 01/2024, điều lệ LĐBRVN khóa VII đã được thông qua, tuy nhiên do chờ quyết định phê duyệt điều lệ của BNV để làm căn cứ pháp lý hoạt động, cho nên Ban Thường vụ tạm thay mặt Ban Chấp hành LĐ thực hiện một số nhiệm vụ của LĐ (đã được ban hành trước khi đại hội) để đảm bảo hoạt động liên đoàn diễn ra thường xuyên và liên tục.
- Ban Thường vụ cũng tiến hành xây dựng các văn bản để thực hiện xin ý kiến Ban Chấp hành theo đúng quy định (quy chế hoạt động – quy chế tài chính – quy chế văn phòng – quy chế khen thưởng – kỷ luật....) và đã gửi xin ý kiến thông qua một số văn bản.
- Ban Thường vụ cũng đã tiếp nhận thông tin về các đơn vị tài trợ - đối tác kinh doanh và tổng hợp xin ý kiến Ban Chấp hành theo đúng quy định của điều lệ.
- Hoạt động văn phòng bước đầu đáp ứng được những hoạt động thường xuyên của Liên đoàn.

## **III. Công tác tài chính – tài trợ**

### **1. Công tác tài chính:**

- Do tiếp nhận từ Ban Chấp hành khóa VI và cần tổng hợp lại nhiều thông tin giấy tờ, đảm bảo khách quan, minh bạch, do vậy khi phân công vị trí Chánh văn phòng (toàn thời gian) Văn phòng sẽ tổng hợp và báo cáo công khai trước Ban Chấp hành (đính kèm theo báo cáo tài chính).

### **2. Công tác tài trợ:**

- Liên đoàn cũng nhận được sự quan tâm đồng hành cùng các đối tác cũ, đối tác truyền thống và những đối tác mới. Ban Thường vụ đang ra soát kỹ quyền lợi, nghĩa vụ của Liên đoàn qua từng hợp đồng cụ thể và báo cáo Ban Chấp hành cho chủ trương theo đúng quy định của Luật và Điều lệ.
- Hiện tại, LĐBRVN đã ký hợp đồng tài trợ với 2 đơn vị là Công ty CP Thể thao Ngôi sao Geru và công ty MSE (báo cáo Ban Chấp hành về nội dung hợp đồng), một số đơn vị khác đang trong quá trình thương thảo điều khoản và sẽ báo cáo trình Ban chấp hành theo đúng quy định, Văn phòng có tổng hợp báo cáo sơ bộ một số thông tin về các đơn vị tài trợ và tiến trình làm việc trong báo cáo tổng kết.

## B. NHỮNG TỒN TẠI CẦN KHẮC PHỤC

### I. Về công tác chuyên môn:

- Hệ thống thi đấu giải cơ bản đáp ứng được nhu cầu kiểm tra đánh giá thành tích của các đơn vị, địa phương, trung tâm đào tạo, tuy nhiên dưới góc độ phát triển phong trào thì chưa gây được hiệu ứng xã hội tốt, chưa tạo ra được những giải bóng rổ gây tiếng vang lớn trong giới trẻ, học sinh – sinh viên.
- Công tác điều động trọng tài chưa chủ động, nhân sự trọng tài còn thiếu về số lượng, chất lượng trọng tài chưa được đánh giá cao về chuyên môn.
- Các đội tuyển học sinh được triệu tập gấp, chế độ chính sách không rõ ràng dẫn đến các VĐV học sinh rất thiệt thòi trong việc hưởng chế độ khi tham gia các đội tuyển.
- HKPD số tiêu chuẩn trọng tài tham gia ít, thông tin, văn bản không đầy đủ dẫn đến khó khăn trong việc tham gia điều hành, hỗ trợ chuyên môn của Liên đoàn.

### II. Công tác đào tạo chuyên môn:

- Thiếu các chương trình đào tạo trọng tài thường xuyên, thiếu chương trình kiểm tra phân cấp, thiếu sự quản lý thống nhất của Liên đoàn đối với trọng tài bóng rổ cấp quốc gia – cấp I – Cấp II.
- Chưa có tiêu chuẩn, tiêu chí cho các HLV, HDV bóng rổ hoạt động trên toàn quốc dẫn đến chất lượng của các trung tâm đào tạo, hướng dẫn không đồng đều, không thống nhất.

### III. Công tác điều hành:

- Trong thời gian vừa qua, Ban Thường vụ gồm 6 thành viên thay mặt Ban Chấp hành Liên đoàn tạm điều hành các hoạt động của Liên đoàn.
- Chưa có phân công cụ thể nhiệm vụ trong Ban Thường vụ dẫn đến việc điều hành các hoạt động liên đoàn vẫn còn thiếu sót, không có nhân sự chịu trách nhiệm từng nội dung cụ thể nên còn một số vấn đề chưa được giải quyết cụ thể.
- Do kiêm nhiệm nên việc xây dựng các văn bản, nội dung còn chậm, chưa có nhân sự chuyên trách để điều hành các hoạt động của liên đoàn.

### IV. Công tác tài chính – tài trợ

#### 1. Công tác tài chính:

- Văn phòng đã tổng hợp báo cáo tài chính theo quy định và báo cáo ban chấp hành.
- Chưa có kế hoạch tài chính tạm thời để duy trì hoạt động thường xuyên của liên đoàn.
- Chưa thực hiện quyền thu lệ phí tham gia giải bóng rổ theo quy định của pháp luật hiện hành (Văn bản 1039 của Bộ tài chính quy định về tài chính của Liên đoàn, Hiệp hội thể thao.)

#### 2. Công tác tài trợ:

- Chưa thông tin đầy đủ đến đối tác các tiêu chuẩn – tiêu chí lựa chọn để minh bạch, công khai việc mời tài trợ.

- Chưa có kế hoạch mời tài trợ.
- Chưa xây dựng hồ sơ mời tài trợ và chưa cung cấp hồ sơ với các đối tác cũ (nếu hợp đồng kinh tế - tài trợ vẫn còn hiệu lực).
- Có hiện tượng làm việc, thông tin, trả lời trực tiếp với đối tác của một số cá nhân không đúng thẩm quyền (chủ trương về hợp đồng là thẩm quyền của Ban Chấp hành theo các quy định hiện hành của pháp luật và điều lệ liên đoàn).

### C. NGUYÊN NHÂN

#### I. Về công tác chuyên môn:

- Hệ thống thi đấu giải cơ bản đáp ứng được nhu cầu kiểm tra đánh giá thành tích của các đơn vị, địa phương, trung tâm đào tạo, tuy nhiên dưới góc độ phát triển phong trào thì chưa gây được hiệu ứng xã hội tốt, chưa tạo ra được những giải bóng rổ gây tiếng vang lớn trong giới học sinh – sinh viên.

**Nguyên nhân:** Do kế hoạch hoạt động của Liên đoàn còn bị động (do đại hội đầu năm, đã quyết định chương trình thi đấu của năm 2024, điều kiện khách quan nên Liên đoàn còn bị động), thiếu cơ sở vật chất và nguồn kinh phí để mở rộng các giải bóng rổ đến với nhiều người hơn, đặc biệt là thanh thiếu niên và các lực lượng vũ trang, người lao động trong toàn xã hội.

- Công tác điều động trọng tài chưa chủ động, nhân sự trọng tài còn thiếu về số lượng, chất lượng trọng tài chưa được đánh giá cao về chuyên môn.

**Nguyên nhân:** Do thiếu các hoạt động đào tạo, phân cấp và phương thức quản lý trọng tài bóng rổ chưa phù hợp, thiếu cán bộ chuyên trách, chưa đăng ký cụ thể tham gia với Ban trọng tài LĐBRVN.

- Các đội tuyển học sinh được triệu tập gấp, chế độ chính sách không rõ ràng dẫn đến các VĐV học sinh rất thiệt thòi trong việc hưởng chế độ khi tham gia các đội tuyển.

**Nguyên nhân:** Do thiếu các thông tin, văn bản cần thiết (quyết định triệu tập, chế độ...) và trao đổi giữa đơn vị tổ chức và Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam.

- HKPD số tiêu chuẩn trọng tài tham gia ít, thông tin, văn bản không đầy đủ (không có giấy mời, không có hợp BTC môn bóng rổ phân công nhiệm vụ) dẫn đến khó khăn trong việc tham gia điều hành, hỗ trợ chuyên môn của Liên đoàn.

**Nguyên nhân:** Do thiếu các thông tin, văn bản cần thiết và trao đổi giữa đơn vị tổ chức (Bộ Giáo Dục và Đào tạo) và Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam.

- Về VBA: Hiện tại Luật TĐTT, các nghị định của chính phủ hướng dẫn thi hành luật cùng các thông tư hướng dẫn của Bộ VHTTDL cũng đã có định hướng về CLB thể thao chuyên nghiệp. Tuy nhiên cho đến thời điểm hiện tại vẫn còn nhiều mâu thuẫn giữa Luật TĐTT và Luật Doanh nghiệp chưa được hướng dẫn cụ thể để có hướng thực hiện. Thêm nữa, quy chế bóng rổ chuyên nghiệp chưa được ban hành cũng là rào cản lớn cho việc hiện thực hóa, mở rộng sự phát triển của Giải Bóng rổ Chuyên Nghiệp Việt Nam. Cần đẩy nhanh công tác xây dựng và ban hành quy chế bóng rổ chuyên nghiệp, tập trung hỗ

trợ về mặt chuyên môn và quảng bá để VBA phổ biến hơn nữa trong giới bóng rổ và trong xã hội.

## II. Về công tác điều hành:

- Chưa phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Ban Chấp hành – Ban Thường vụ dẫn đến còn khó khăn khi làm việc (đã khắc phục, đã xây dựng dự thảo phân công trong Ban Chấp hành).
- **Nguyên nhân:** Do các thành viên Ban Chấp hành Ban Thường vụ đều kiêm nhiệm, chờ hoàn thiện các văn bản pháp lý từ phía cơ quan quản lý nhà nước là nguyên nhân khách quan. Các thành viên Ban Thường vụ Văn phòng đã rất cố gắng nỗ lực để hoàn thành tốt những công việc để vận hành Liên đoàn hoàn thành các nhiệm vụ trong 8 tháng đầu năm (đã khắc phục, đã xây dựng dự thảo phân công trong Ban Chấp hành).

## III. Về công tác tài chính – tài trợ:

**Nguyên nhân:** Do tiếp nhận thông tin, bàn giao từ khóa trước thời gian không dài, cần thiết phải tổng hợp – xác minh trước khi báo cáo Ban Chấp hành.

- Thiếu nhân viên chuyên trách.
- Thiếu quy định cụ thể về các vấn đề tài trợ (đã khắc phục, đã xây dựng dự thảo quy chế tài chính trong Ban Chấp hành).
- Liên đoàn chưa có kinh phí cụ thể cho các hoạt động này nên nhân viên vẫn còn kiêm nhiệm, hỗ trợ cho các hoạt động của Liên đoàn.

## D. KIẾN NGHỊ - ĐỀ XUẤT

### I. Về công tác chuyên môn:

- Có cán bộ chuyên trách, toàn thời gian để thực hiện các công tác thường xuyên của liên đoàn về mặt chuyên môn, hỗ trợ kết nối các bộ phận chức năng của LĐ.
- Xây dựng quy chế đào tạo, phân cấp trọng tài.
- Xây dựng phương thức đăng ký, quản lý trọng tài các cấp độ thuộc LĐBRVN
- Tổ chức khóa đào tạo, phân cấp trọng tài ngay trong năm nay.
- Tổ chức khóa đào tạo HLV (FIBA Level 1...) ngay trong năm nay.
- Tổ chức khóa đào tạo, công nhận HLV, HDV môn bóng rổ trên toàn quốc, xây dựng, công bố tiêu chí tham gia hoạt động chuyên môn bóng rổ.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức hệ thống giải thi đấu môn bóng rổ năm 2025 ngay trong tháng 10/2024.

### II. Về công tác điều hành:

- Phân công cụ thể nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban Chấp hành – Ban Thường vụ với trách nhiệm, quyền hạn cụ thể để dễ dàng phối hợp, tránh chồng chéo.
- Các văn bản ban hành cần thông qua đúng chủ thể (Ban Chấp hành – Ban Thường vụ) theo đúng các quy định của Luật và điều lệ.
- Công khai – minh bạch các thông tin về hoạt động liên đoàn (Tổ chức – chuyên môn – tài chính, tài trợ - đào tạo).

- Có một hay nhiều lãnh đạo liên đoàn chuyên trách (toàn thời gian) để chỉ đạo các hoạt động của liên đoàn, kết nối được các ban chức năng, những đơn vị làm bóng rổ trên cả nước.
- Ban chấp hành cùng tham gia hỗ trợ và thực hiện các hoạt động của Liên đoàn.

### III. Về công tác tài chính – tài trợ:

- Xây dựng kế hoạch tài chính theo năm tài chính, theo các hoạt động đã được phê duyệt để xin ý kiến Ban Chấp hành theo đúng quy định của điều lệ.
- Xây dựng quy chế tài chính – tài trợ.
- Có nhân viên chuyên trách, độc lập (văn phòng và tài chính).
- Lập báo cáo theo đúng quy định của luật kế toán, các văn bản liên quan và các quy định về tài chính liên đoàn.
- Chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền rõ ràng (Có nv chuyên trách để xử lý công việc thường xuyên theo chỉ đạo của Ban Thường vụ – Ban Chấp hành).

### IV. Kết luận

Tóm lại trong 08 tháng đầu tiên của nhiệm kỳ VII, mặc dù còn nhiều khó khăn hạn chế do tiếp nhận bàn giao từ nhiệm kỳ trước, khó khăn về nhân sự, thực hiện kế hoạch hoạt động đã được ban hành một cách bị động. Văn phòng LĐ chưa có quy chế, kinh phí để hoạt động, chưa có nhân viên chuyên trách nhưng Ban Thường vụ, Ban Chấp hành và một số thành viên văn phòng mặc dù kiêm nhiệm, làm việc mang tính chất hỗ trợ nhưng đã cố gắng hết sức để thực hiện các nhiệm vụ của Liên đoàn. Các hạn chế, tồn tại dù vẫn còn, nhưng đa số mang tính khách quan, kế thừa từ nhiệm kỳ VI do đó có thể khắc phục tốt khi Ban Chấp hành thống nhất phương hướng, chủ trương các hoạt động cuối năm 2024 và cả năm 2025. Liên đoàn cũng đã xây dựng được các kênh thảo luận online, làm việc hiệu quả với những tổ chức quốc tế (FIBA, FIBA Asia, SEABA, Olympic...), phối hợp tốt với Cục Thể dục Thể thao để thực hiện việc tổ chức các giải bóng rổ quốc gia. Ngoài các hoạt động chuyên môn, Liên đoàn cũng đã cố gắng hỗ trợ tài chính cho trọng tài, vận động viên ở một số sự kiện bóng rổ, các hoạt động tài chính liên đoàn cũng dần được hoàn thiện, đảm bảo hoạt động thường xuyên của liên đoàn, các hợp đồng cũng được rà soát kỹ lưỡng đảm bảo quyền lợi của các bên liên quan. Với tinh thần xây dựng, đoàn kết, rất mong Ban Chấp hành Liên đoàn BRVN khóa VII cùng chung tay, gánh vác xây dựng Bóng rổ Việt Nam phát triển mạnh mẽ và đạt mục tiêu trở thành môn thể thao được yêu thích số 2 tại Việt Nam.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ (để b/c)
- Bộ Văn hoá, Thể thao, Du lịch (để b/c);
- Cục TDTT (để b/c);
- BCH Liên đoàn (để chỉ đạo);
- Lưu: VP.

**BAN CHẤP HÀNH  
LIÊN ĐOÀN BÓNG RỔ VIỆT NAM**

---

---

# LIÊN ĐOÀN BÓNG RỔ VIỆT NAM

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### CHO GIAI ĐOẠN

TỪ NGÀY 01 THÁNG 01 NĂM 2024

ĐẾN NGÀY 31 THÁNG 08 NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số 31/QĐ-VBF, ngày 12 tháng 09 năm 2024  
của Chủ tịch Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam)

---

---

**LIÊN ĐOÀN BÓNG RỖ VIỆT NAM**

Khu phố 6, Phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Kết thúc ngày 31 tháng 08 năm 2024

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 08 năm 2024

			Đơn vị tính: VND	
TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/08/2024	01/01/2024
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>1.095.396.971</b>	<b>818.145.569</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>		<b>780.157.471</b>	<b>488.706.069</b>
1. Tiền	111	V.01	780.157.471	488.706.069
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>315.239.500</b>	<b>329.439.500</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.02	100.000.000	55.400.000
2. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.03	215.239.500	274.039.500
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>1.095.396.971</b>	<b>818.145.569</b>



**LIÊN ĐOÀN BÓNG RỖ VIỆT NAM**

Khu phố 6, Phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Kết thúc ngày 31 tháng 08 năm 2024

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>Mã số</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>31/08/2024</b>	<b>01/01/2024</b>
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>491.177.000</b>	<b>517.296.668</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>491.177.000</b>	<b>517.296.668</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.04	411.177.000	411.177.000
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.05	80.000.000	18.719.668
3. Phải trả người lao động	314		-	17.600.000
4. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	69.800.000
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>604.219.971</b>	<b>300.848.901</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>		<b>604.219.971</b>	<b>300.848.901</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.06	-	-
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.06	604.219.971	300.848.901
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		300.848.901	271.225.588
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		303.371.070	29.623.313
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>1.095.396.971</b>	<b>818.145.569</b>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 08 năm 2024

**BAN CHẤP HÀNH  
LIÊN ĐOÀN BÓNG RỖ VIỆT NAM**

**LIÊN ĐOÀN BÓNG RỎ VIỆT NAM**

Khu phố 6, Phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 31 tháng 08 năm 2024

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Từ 01/01/2024 Đến 31/08/2024	Từ 01/01/2023 Đến 31/12/2023
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.01	1.425.000.000	2.479.759.350
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.01	1.425.000.000	2.479.759.350
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.02	330.412.644	2.161.366.801
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		1.094.587.356	318.392.549
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21		1.018.318	1.865.337
7. Chi phí tài chính	22		-	6.965.968
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.03	757.322.959	286.457.863
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		338.282.715	26.834.055
11. Thu nhập khác	31	VI.04	40.860.000	140.154.910
12. Chi phí khác	32		771.645	6.852.002
13. Lợi nhuận khác	40		40.088.355	133.302.908
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		378.371.070	160.136.963
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	V.05	75.000.000	130.513.650
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		303.371.070	29.623.313

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 08 năm 2024

**BAN CHẤP HÀNH  
LIÊN ĐOÀN BÓNG RỎ VIỆT NAM**

**LIÊN ĐOÀN BÓNG RỎ VIỆT NAM**

Khu phố 6, Phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 31 tháng 08 năm 2024

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Từ 01/01/2024 Đến 31/08/2024	Từ 01/01/2023 Đến 31/12/2023
<b>I. Lưu chuyển tiền từ HĐ kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		378.371.070	160.136.963
2. Điều chỉnh cho các khoản			-	-
Lãi, lỗ chênh lệch TGHĐ do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		1.368.983	6.965.968
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		379.740.053	167.102.931
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		14.200.000	584.238.000
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(96.062.151)	(503.263.455)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.05	(6.426.500)	(128.519.650)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ HĐKD</b>	<b>20</b>		<b>291.451.402</b>	<b>119.557.826</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ HĐ đầu tư</b>				
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ HĐĐT</b>	<b>30</b>			
<b>III. Lưu chuyển tiền từ HĐ tài chính</b>				
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ HĐTC</b>	<b>40</b>			
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>		<b>291.451.402</b>	<b>119.557.826</b>
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.01	488.706.069	368.249.211
Ảnh hưởng của thay đổi TGHĐ quy đổi ngoại tệ	61		-	899.032
<b>Tiền và TĐ tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	V.01	<b>780.157.471</b>	<b>488.706.069</b>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 08 năm 2024

**BAN CHẤP HÀNH  
LIÊN ĐOÀN BÓNG RỎ VIỆT NAM**

# LIÊN ĐOÀN BÓNG RỔ VIỆT NAM

Khu phố 6, Phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 31 tháng 08 năm 2024

# BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31 tháng 08 năm 2024 của Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam (gọi tắt là "Liên đoàn").

## I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA LIÊN ĐOÀN

- Lĩnh vực kinh doanh** : Dịch vụ
- Ngành nghề kinh doanh** : Tổ chức thi đấu bóng rổ, truyền thông, quảng cáo
- Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường**  
Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Liên đoàn là không quá 12 tháng.

## II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

- Năm tài chính**  
Năm tài chính của Liên đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
- Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**  
Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

## III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

- Chế độ kế toán áp dụng**  
Liên đoàn áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam theo hướng dẫn tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính và các Thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực và Chế độ kế toán của Bộ Tài chính.
- Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**  
Ban chấp hành Liên đoàn đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam theo hướng dẫn tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính và các Thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực và Chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.
- Hình thức kế toán áp dụng**  
Liên đoàn sử dụng hình thức kế toán Nhật ký chung.

## IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

- Cơ sở lập Báo cáo tài chính**  
Báo cáo tài chính được thành lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).
- Tiền và tương đương tiền**  
Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 03 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.
- Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác**  
Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.  
Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:
  - Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
    - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 06 tháng đến dưới 01 năm.
    - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 01 năm đến dưới 02 năm.

## LIÊN ĐOÀN BÓNG RỎ VIỆT NAM

Địa chỉ: Khu phố 6, Phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 31 tháng 08 năm 2024

#### Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm.
- 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 03 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

#### 4. Nguyên tắc chuyển đổi ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm được quy đổi theo tỷ giá tại ngày kết thúc năm tài chính.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ của các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch của ngân hàng thương mại nơi Liên đoàn có giao dịch phát sinh. Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm là tỷ giá mua vào (đối với tài sản) và tỷ giá bán ra (đối với nợ phải trả) của ngân hàng thương mại hoặc tỷ giá bình quân của các ngân hàng thương mại nơi Liên đoàn mở tài khoản công bố tại ngày kết thúc năm tài chính.

#### 5. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu

##### Doanh thu cung cấp dịch vụ

Khi cung cấp dịch vụ doanh thu chỉ được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, Liên đoàn chỉ được ghi nhận doanh thu khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp;
- Liên đoàn đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo;
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

#### 6. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở Thuyết minh VII.01.

## V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: VND

#### 1. Tiền và các khoản tương đương tiền

Khoản tiền gửi không kỳ hạn tại Ngân hàng TMCP Bản Việt.

#### 2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>31/08/2024</u>	<u>01/01/2024</u>
Công ty TNHH truyền hình FPT	-	55.400.000
CÔNG TY CỔ PHẦN THỂ THAO NGÔI SAO GERU	<u>100.000.000</u>	<u>-</u>
<b>Cộng</b>	<b><u>100.000.000</u></b>	<b><u>55.400.000</u></b>

#### 3. Phải thu ngắn hạn khác

	<u>31/08/2024</u>	<u>01/01/2024</u>
Khoản phải thu phí đăng ký thi đấu của vận động viên nước ngoài.	<u>215.239.500</u>	<u>274.039.500</u>
<b>Cộng</b>	<b><u>215.239.500</u></b>	<b><u>274.039.500</u></b>

**LIÊN ĐOÀN BÓNG RỖ VIỆT NAM**

Địa chỉ: Khu phố 6, Phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 31 tháng 08 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

**4. Phải trả người bán ngắn hạn**

	<u>31/08/2024</u>	<u>01/01/2024</u>
FIBA	411.177.000	411.177.000
<b>Cộng</b>	<b><u>411.177.000</u></b>	<b><u>411.177.000</u></b>

Liên đoàn có khả năng thanh toán đầy đủ các khoản nợ nêu trên.

**5. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

	Số phải nộp trong giai đoạn		Số đã nộp trong giai đoạn	
	<u>01/01/2024</u>	<u>đến 31/08/2024</u>	<u>từ 01/01/2024</u>	<u>đến 31/08/2024</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	6.426.500	76.426.500	75.000.000	5.000.000
Thuế thu nhập doanh nghiệp	6.426.500	6.426.500	75.000.000	75.000.000
Thuế thu nhập cá nhân	5.866.668	9.777.778	3.911.110	-
Thuế khác	-	-	-	-
<b>Cộng</b>	<b><u>18.719.668</u></b>	<b><u>92.630.778</u></b>	<b><u>153.911.110</u></b>	<b><u>80.000.000</u></b>

**+ Thuế giá trị gia tăng**

Liên đoàn nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp với tỷ lệ 5% trên doanh thu.

**+ Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Liên đoàn có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với tỷ lệ 5% trên doanh thu.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<u>Từ 01/01/2024</u>
	<u>đến 31/08/2024</u>
Doanh thu tính thuế thu nhập doanh nghiệp	1.500.000.000
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	5%
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm</b>	<b><u>75.000.000</u></b>

**6. Vốn đầu tư của chủ sở hữu****Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	<u>Vốn góp của</u>	<u>Lợi nhuận sau thuế</u>	<u>Tổng</u>
	<u>chủ sở hữu</u>	<u>chưa phân phối</u>	
Số dư đầu năm trước	-	271.225.588	271.225.588
Lợi nhuận trong năm trước	-	29.623.313	29.623.313
<b>Số dư cuối năm trước/ Đầu năm nay</b>	<b>-</b>	<b><u>300.848.901</u></b>	<b><u>300.848.901</u></b>
Lợi nhuận trong giai đoạn từ 01/01/2024 đến 31/08/2024	-	303.371.070	303.371.070
<b>Số dư tại ngày 31/08/2024</b>	<b>-</b>	<b><u>604.219.971</u></b>	<b><u>604.219.971</u></b>

**7. Ngoại tệ các loại**

	<u>31/08/2024</u>		<u>01/01/2024</u>	
	<u>Nguyên tệ</u>	<u>Quy đổi VND</u>	<u>Nguyên tệ</u>	<u>Quy đổi VND</u>
Dollar Mỹ (USD)	13,375.63	319.677.557	13,375.63	319.677.557
<b>Cộng</b>		<b><u>319.677.557</u></b>		<b><u>319.677.557</u></b>

**LIÊN ĐOÀN BÓNG RỖ VIỆT NAM**

Địa chỉ: Khu phố 6, Phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 31 tháng 08 năm 2024

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Đơn vị tính: VND

**1. Doanh thu**

	<u>Từ 01/01/2024</u> <u>Đến 31/08/2024</u>	<u>Từ 01/01/2023</u> <u>Đến 31/12/2023</u>
Doanh thu dịch vụ quảng cáo	95.000.000	2.479.759.350
Doanh thu trao quyền tổ chức giải	1.330.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b>1.425.000.000</b>	<b>2.479.759.350</b>

**2. Giá vốn hàng bán**

Giá vốn dịch vụ phát sinh trong năm. Chi tiết như sau:

	<u>Từ 01/01/2024</u> <u>Đến 31/08/2024</u>	<u>Từ 01/01/2023</u> <u>Đến 31/12/2023</u>
Chi phí dịch vụ mua ngoài	330.412.644	1.965.366.801
Chi phí bằng tiền khác	-	196.000.000
<b>Cộng</b>	<b>330.412.644</b>	<b>2.161.366.801</b>

**3. Chi phí quản lý doanh nghiệp**

	<u>Từ 01/01/2024</u> <u>Đến 31/08/2024</u>	<u>Từ 01/01/2023</u> <u>Đến 31/12/2023</u>
Chi phí nhân viên	39.111.110	234.666.672
Thuế, phí và lệ phí	1.000.000	1.000.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	717.211.849	38.626.191
Chi phí khác	-	12.165.000
<b>Cộng</b>	<b>757.322.959</b>	<b>286.457.863</b>

**4. Thu nhập khác**

	<u>Từ 01/01/2024</u> <u>Đến 31/08/2024</u>	<u>Từ 01/01/2023</u> <u>Đến 31/12/2023</u>
Tiền tài trợ	20.000.000	140.154.910
Thu nhập khác	20.860.000	-
<b>Cộng</b>	<b>40.860.000</b>	<b>140.154.910</b>

**VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC****1. Giao dịch với các bên liên quan*****Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan***

Các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan gồm: các thành viên Ban chấp hành Liên đoàn, Kế toán trưởng và các thành viên mật thiết trong gia đình các cá nhân này.

Trong năm không phát sinh các giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan.

Tại ngày kết thúc năm tài chính, không còn nợ phải thu và nợ phải trả với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan.

**2. Sự kiện sau ngày kết thúc năm tài chính**

Ban chấp hành Liên đoàn khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 08 năm 2024 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

**LIÊN ĐOÀN BÓNG RỎ VIỆT NAM**

Địa chỉ: Khu phố 6, Phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 31 tháng 08 năm 2024

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

---

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 08 năm 2024

**BAN CHẤP HÀNH  
LIÊN ĐOÀN BÓNG RỎ VIỆT NAM**





LIÊN ĐOÀN BÓNG RỎ VIỆT NAM  
KHU PHỐ 6, PHƯỜNG LINH TRUNG, TP. THỦ ĐỨC, TP. HỒ CHÍ MINH  
Mã số thuế: 0313989624

HỢP ĐỒNG HỢP TÁC CÒN HIỆU LỰC SAU NHIỆM KỶ VI (31/01/2024)

STT	Tên đối tác	Số hợp đồng	Ngày ký	Nội dung	Giá trị hợp đồng	Thời hạn hợp đồng	Chi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG RỎ VIỆT NAM	10/HĐ-VBF&VBAC	05/05/2019	Trao quyền tổ chức, điều hành Giải bóng rỏ chuyên nghiệp Việt Nam (VBA)	(100 triệu VND x tổng số câu lạc bộ chuyên nghiệp tham gia VBA)/ năm	10 năm (10 mùa giải VBA) kể từ ngày ký (từ ngày 05/05/2019 đến ngày 30/09/2029)	Đã thu phí trao quyền đến hết năm 2023



**LIÊN ĐOÀN BÓNG RỔ VIỆT NAM**

KHU PHỐ 6, PHƯỜNG LINH TRUNG, TP. THỦ ĐỨC, TP. HỒ CHÍ MINH

Mã số thuế : 0 3 1 3 9 8 9 6 2 4

**BÁO CÁO CHI TIẾT CÁC KHOẢN THU**

Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/08/2024

STT	Ngày nhận tiền	Phân loại	Tên đối tác	Số hợp đồng	Nội dung	Số tiền
1	12/01/2024	Doanh thu trao quyền tổ chức giải	Công Ty Cổ Phần Bóng Rổ Việt Nam	10/HĐ- VBF&VBAC ký ngày 05/05/2019	Thu tiền phí trao quyền tổ chức, điều hành VBA năm 2023 theo hợp đồng 10HD-VBF-VBAC ngày 05/05/2019	700,000,000
2	12/01/2024	Doanh thu trao quyền tổ chức giải	Công Ty Cổ Phần Bóng Rổ Việt Nam	10/HĐ- VBF&VBAC ký ngày 05/05/2019	Thu tiền phí trao quyền tổ chức, điều hành VBA năm 2022 theo hợp đồng 10HD-VBF-VBAC ngày 05/05/2019	700,000,000
3	22/01/2024	Doanh thu tài trợ - Công nợ của 2023	Công Ty TNHH Truyền Hình FPT	05/2023/FPL-LDBRVN ký ngày 20/10/2023	Thu tiền tài trợ kinh phí hỗ trợ Ban trọng tài Giải vô địch Bóng rổ Quốc gia năm 2023	55,400,000
4	15/08/2024	Doanh thu tài trợ	Công Ty Cổ Phần Thể Thao Giải Trí Max Sports		Thu tiền tài trợ kinh phí tham gia Đại Hội Thể thao học sinh Đông Nam Á lần thứ 13 năm 2024	20,000,000
5	15/05/2024	Thu khác	Công ty TNHH MTV Bóng Rổ Thái Sơn Nam		Thu tiền phí tham dự lớp HLV WABC Level 1	7,430,000
6	16/05/2024	Thu khác	Công ty TNHH Bóng rổ Cần Thơ		Thu tiền phí tham dự lớp HLV WABC Level 1	7,430,000
7	05/02/2024	Thu khác	Công Ty Cổ Phần Bóng Rổ Nha Trang		Thu tiền phí tham dự lớp HLV WABC Level 1	4,400,000
8	27/06/2024 31/07/2024	Thu khác	Trung tâm đào tạo huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao Bình Thuận		Thu tiền thẻ Vận động viên tham dự giải năm 2024	1,600,000
9		Thu khác	Ngân hàng TMCP Bản Việt		Lãi tiền gửi không kỳ hạn	1,018,318
10	12/01/2024	Thu hộ FIBA	Công ty TNHH MTV Bóng Rổ Thái Sơn Nam		Thu hộ phí vận động viên nước ngoài mùa giải VBA 2022	14,700,000
11	01/02/2024	Thu hộ FIBA	Công ty TNHH Bóng rổ Cần Thơ		Thu hộ phí vận động viên nước ngoài mùa giải VBA 2022	14,700,000
12	14/03/2024	Thu hộ FIBA	Công Ty Cổ Phần Bóng Rổ Nha Trang		Thu hộ phí vận động viên nước ngoài mùa giải VBA 2022	29,400,000
13		Thu hội phí				-
			<b>Tổng</b>			<b>1,556,078,318</b>

NG  
BAN  
ẤP H  
UNG U  
★

**LIÊN ĐOÀN BÓNG RỔ VIỆT NAM**

KHU PHỐ 6, PHƯỜNG LINH TRUNG, TP. THỦ ĐỨC, TP. HỒ CHÍ MINH

Mã số thuế : 0313989624

**BÁO CÁO CHI TIẾT CÁC KHOẢN CHI**

Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/08/2024

STT	Ngày chi tiền	Người duyệt chi	Nội dung	Số tiền	Sự kiện/Hoạt động	Ngày sự kiện	Văn bản tham chiếu	Ngày văn bản	Người ký văn bản
1	01/02/2024	Đặng Hà Việt	Chi tiền tài trợ cho Ban trong tài môn bóng rổ tại Giải vô địch Bóng rổ Quốc gia 2023	50,000,000	Giải vô địch Bóng rổ Quốc gia 2023	Từ ngày 02/11/2023 đến ngày 13/11/2023			
2	01/02/2024	Đặng Hà Việt	Chi phí cử đội tuyển đi dự lễ trao thưởng Cup chiến thắng	29,969,600	Cúp Chiến Thắng năm 2023	Từ ngày 16/01/2024 đến ngày 17/01/2024	Phiếu trình v/v cho phép và hỗ trợ kinh phí cho Đội bóng nữ 3x3 VN tham dự Cúp Chiến Thắng năm 2023	15/01/2024	Đỗ Thị Nguyệt Nga
3	30/05/2024	Nguyễn Hoàng Bảo	Chi phí tổ chức lớp HLV WABC Level 1	53,150,000	Lớp HLV WABC Level 1 năm 2023		Thư điện tử trình duyệt hoàn chi phí	20/05/2024	Phạm Thị Thảo Nguyễn
4	08/01/2024 02/02/2024 13/03/2024	Nguyễn Hoàng Bảo	Chi phí phòng khách sạn, vé máy bay	174,079,800	Hội nghị trụ bị Ban chấp hành Đại hội Đại biểu LĐBRVN nhiệm kỳ VII 2024-2029	Từ ngày 13/01/2024 đến ngày 14/01/2024	Thư mời 01/TM-VBF	08/01/2024	Nguyễn Hoàng Bảo
5	25/01/2024 26/01/2024 02/02/2024 11/04/2024	Nguyễn Hoàng Bảo	Chi phí phòng khách sạn, ăn uống, vận hành sự kiện Đại hội	441,240,833	Đại hội Đại biểu LĐBRVN nhiệm kỳ VII 2024-2029	27/01/2024			
6	26/04/2024	Nguyễn Hoàng Bảo	Chi phí vé máy bay, xe di chuyển cho ông Vũ Văn Trọng	7,718,000	Đại hội Đại biểu LĐBR Bình Thuận	Từ ngày 13/04/2024 đến ngày 14/04/2024	13/QĐ-VBF	12/04/2024	Nguyễn Hoàng Bảo
7	30/05/2024	Nguyễn Hoàng Bảo	Chi phí ban truyền thông Giải Vô địch bóng rổ 5x5 U23 quốc gia 2024	10,403,800	Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 U23 quốc gia năm 2024	Từ ngày 18/04/2024 đến ngày 28/04/2024	15/QĐ-VBF	16/04/2024	Nguyễn Hoàng Bảo
8	30/05/2024	Nguyễn Hoàng Bảo	Chi phí ban truyền thông Giải Vô địch Bóng rổ 3x3 quốc gia và Vô địch Bóng Rổ 3x3 U23 quốc gia năm 2024	14,994,000	Giải Vô địch Bóng rổ 3x3 quốc gia và Vô địch Bóng Rổ 3x3 U23 quốc gia năm 2024	Từ ngày 11/03/2024 đến ngày 18/03/2024	05/QĐ-VBF	08/03/2024	Nguyễn Hoàng Bảo
9	24/05/2024 05/06/2024 19/07/2024	Nguyễn Hoàng Bảo	Chi phí đội tuyển nam nữ tham dự Đại hội Học sinh Đông Nam Á XIII năm 2024	239,712,883	Đại hội Học sinh Đông Nam Á XIII năm 2024	Từ ngày 13/05/2024 đến ngày 08/06/2024	27/CV-VBF	10/05/2024	Mai Bà Hùng
10	19/07/2024	Nguyễn Hoàng Bảo	Chi phí tiền ăn đội tuyển và tiền hỗ trợ trong tài Giải 5x5 U16 quốc gia 2024	12,151,961	Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 U16 quốc gia tại Quảng Ngãi	Từ ngày 16/06/2024 đến ngày 28/06/2024	31/2024/CV-VBF	23/05/2024	Nguyễn Hoàng Bảo
11	28/08/2024	Nguyễn Hoàng Bảo	Chi phí hỗ trợ ban trọng tài tham gia Giải Vô địch Bóng rổ 3x3 (U16, U18, U20) quốc gia Bình Định	7,500,000	Giải Vô địch Bóng rổ 3x3 (U16, U18, U20) quốc gia Bình Định	Từ ngày 20/08/2024 đến ngày 30/08/2024	44/2024/CV-VBF	01/08/2024	Huỳnh Trọng Khải
12	15/08/2024	Nguyễn Hoàng Bảo	Chi phí vé máy bay HLV	12,161,000	Tập huấn bồi dưỡng HLV ở Malaysia do FIBA Asia tổ chức	Từ ngày 18/07/2024 đến ngày 21/07/2024	24/QĐ-VBF	28/06/2024	Huỳnh Trọng Khải
13	23/01/2024 30/01/2024 01/02/2024	Đặng Hà Việt	Chi phí lương tháng 12/2023 đến tháng 01/2024	52,800,000	Chi phí hoạt động của Liên Đoàn				
14	19/01/2024 01/04/2024 26/04/2024	Nguyễn Hoàng Bảo	Nộp tiền thuế TNDN 2023, thuế TNCN và thuế GTGT từ Q4/2023 đến Q1/2024	94,402,423	Chi phí hoạt động của Liên Đoàn				
15		Nguyễn Hoàng Bảo	Chi phí hoạt động khác	64,342,616	Chi phí hoạt động của Liên Đoàn				
			<b>Tổng</b>	<b>1.264.626.916</b>					



# LIÊN ĐOÀN BÓNG RỔ VIỆT NAM

KHU PHỐ 6, PHƯỜNG LINH TRUNG, TP. THỦ ĐỨC, TP. HỒ CHÍ MINH

Mã số thuế : 0 3 1 3 9 8 9 6 2 4

## BÁO CÁO DỰ TOÁN THU CHI

Từ tháng 9/2024 đến tháng 12/2024

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN (VND)	GHI CHÚ
1	TÒN KỶ TRƯỚC CHUYỂN SANG	780,157,471	
2	DỰ KIẾN THU	1,515,239,500	
2.1	Thu từ Hợp đồng tài trợ của GERU	200,000,000	
2.2	Thu từ Hợp đồng tài trợ của FPT Play	500,000,000	
2.3	Thu từ phí trao quyền tổ chức Giải VBA 2024	600,000,000	Cần sự hỗ trợ của VBA để trả trong năm 2024, có thể không thu kịp trong năm 2024
2.4	Thu hộ cho FIBA Asia phí VĐV nước ngoài tham gia giải VBA giai đoạn 2019-2022 (còn tồn đọng), sau đó sẽ thanh toán cho FIBA	215,239,500	Cần sự hỗ trợ của VBA để thu từ các đội bóng trong năm 2024
3	DỰ KIẾN CHI	2,414,977,000	
3.1	Lệ phí FIBA ASIA năm 2022	12,165,000	
3.2	Lệ phí FIBA ASIA năm 2023	12,165,000	
3.3	Thu hộ, chi hộ FIBA Asia phí VĐV nước ngoài tham gia giải VBA 2019-2022	386,847,000	
3.4	Chi phí kiểm toán năm 2024	30,000,000	Theo quy định Quy chế tài chính của Liên Đoàn
3.5	Thuế TNDN vào Ngân sách Nhà nước	135,000,000	Theo quy định của Luật Thuế TNDN
3.6	Thuế GTGT vào Ngân sách Nhà nước	65,000,000	Theo quy định của Luật Thuế GTGT
3.7	Chi phí vận hành văn phòng/bồi dưỡng nhân viên/công tác đối nội đối ngoại	250,000,000	Văn phòng đề xuất
3.8	Chi phí chuẩn bị công tác quốc tịch cho các cầu thủ tuyển chọn cho SEA Games	150,000,000	Văn phòng đề xuất

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN (VND)	GHI CHÚ
3.9	Phí đăng ký 2 đội tham gia giải FIBA ASIA 3x3 entry fee cho 2025	75,000,000	Văn phòng đề xuất
3.10	Chi tổ chức họp BCH nhiệm kỳ VII lần 2	135,000,000	Văn phòng đề xuất
3.11	Tiền giải thưởng cho Giải Vô địch Bóng rổ 3x3 và 3x3 U23 quốc gia	84,000,000	Nguồn từ HĐ Tài trợ FPT Play
3.12	Tiền giải thưởng cho Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 U23 quốc gia	80,000,000	Nguồn từ HĐ Tài trợ FPT Play
3.13	Tiền giải thưởng cho Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 U16 quốc gia	42,000,000	Nguồn từ HĐ Tài trợ FPT Play
3.14	Tiền giải thưởng cho Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 U18 quốc gia	42,000,000	Nguồn từ HĐ Tài trợ FPT Play
3.15	Tiền giải thưởng cho Giải Vô địch Bóng rổ 3x3 (U16, U18, U20) quốc gia	126,000,000	Nguồn từ HĐ Tài trợ FPT Play
3.16	Tiền giải thưởng cho Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 U20 quốc gia	42,000,000	Nguồn từ HĐ Tài trợ FPT Play
3.17	Tiền giải thưởng cho Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 quốc gia	80,000,000	Nguồn từ HĐ Tài trợ FPT Play
3.18	Tiền giải thưởng cho Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 Cup các Câu lạc bộ (nếu có)	42,000,000	
3.19	Tiền hỗ trợ công tác trọng tài cho Giải Vô địch Bóng rổ 3x3 và 3x3 U23 quốc gia	50,000,000	Ông Lâm Hải Linh - Trưởng tiểu ban Trọng tài đề xuất
3.20	Tiền hỗ trợ công tác trọng tài cho Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 U23 quốc gia	50,000,000	Ông Lâm Hải Linh - Trưởng tiểu ban Trọng tài đề xuất
3.21	Tiền hỗ trợ công tác trọng tài cho Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 U16 quốc gia	50,000,000	Ông Lâm Hải Linh - Trưởng tiểu ban Trọng tài đề xuất
3.22	Tiền hỗ trợ công tác trọng tài cho Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 U18 quốc gia	50,000,000	Ông Lâm Hải Linh - Trưởng tiểu ban Trọng tài đề xuất
3.23	Tiền hỗ trợ công tác trọng tài cho Giải Vô địch Bóng rổ 3x3 (U16, U18, U20) quốc gia	50,000,000	Ông Lâm Hải Linh - Trưởng tiểu ban Trọng tài đề xuất
3.24	Tiền hỗ trợ công tác trọng tài cho Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 U20 quốc gia	50,000,000	Ông Lâm Hải Linh - Trưởng tiểu ban Trọng tài đề xuất
3.25	Tiền hỗ trợ công tác trọng tài cho Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 quốc gia	50,000,000	Ông Lâm Hải Linh - Trưởng tiểu ban Trọng tài đề xuất
3.26	Tiền hỗ trợ công tác trọng tài cho Giải Học sinh Đông Nam Á	50,000,000	Ông Lâm Hải Linh - Trưởng tiểu ban Trọng tài đề xuất
3.27	Tiền hỗ trợ công tác trọng tài cho Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 Cup các Câu lạc bộ (nếu có)	50,000,000	Ông Lâm Hải Linh - Trưởng tiểu ban Trọng tài đề xuất
3.28	Tiền hỗ trợ ban truyền thông cho Giải Vô địch Bóng rổ 3x3 và 3x3 U23 quốc gia	18,300,000	Ông Trần Văn Dân - Tiểu ban Truyền thông NK VI đề xuất
3.29	Tiền hỗ trợ ban truyền thông cho Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 U23 quốc gia	18,500,000	Ông Trần Văn Dân - Tiểu ban Truyền thông NK VI đề xuất

BAN  
HẤP H  
TRUNG

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN (VND)	GHI CHÚ
3.30	Tiền hỗ trợ ban truyền thông cho Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 U16 quốc gia	25,000,000	Ông Trần Văn Dân - Tiểu ban Truyền thông NK VI đề xuất
3.31	Tiền hỗ trợ ban truyền thông cho Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 U18 quốc gia	25,000,000	Ông Trần Văn Dân - Tiểu ban Truyền thông NK VI đề xuất
3.32	Tiền hỗ trợ ban truyền thông cho Giải Vô địch Bóng rổ 3x3 (U16, U18, U20) quốc gia	25,000,000	Ông Trần Văn Dân - Tiểu ban Truyền thông NK VI đề xuất
3.33	Tiền hỗ trợ ban truyền thông cho Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 U20 quốc gia	25,000,000	Ông Trần Văn Dân - Tiểu ban Truyền thông NK VI đề xuất
3.34	Tiền hỗ trợ ban truyền thông cho Giải Vô địch Bóng rổ 5x5 quốc gia	19,000,000	Ông Trần Văn Dân - Tiểu ban Truyền thông NK VI đề xuất
3.35	Các chi phí khác của ban truyền thông	20,000,000	Ông Trần Văn Dân - Tiểu ban Truyền thông NK VI đề xuất
<b>4</b>	<b>TỔN DỰ KIẾN</b>	<b>(119,580,029)</b>	



**LIÊN ĐOÀN BÓNG RỎ VIỆT NAM CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHẤP HÀNH, BAN THƯỜNG VỤ**  
**LIÊN ĐOÀN BÓNG RỎ VIỆT NAM KHOÁ VII (2024 -2029)**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 31/QĐ-VBF, ngày 12 tháng 09 năm 2024  
của Chủ tịch Liên đoàn Bóng rỏ Việt Nam)*

**CHƯƠNG I**

**NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHẤP HÀNH, BAN THƯỜNG VỤ**

**Điều 1: Ban Chấp hành Liên đoàn Bóng rỏ Việt Nam (Ban Chấp hành)**

Ban Chấp hành Liên đoàn Bóng rỏ Việt Nam khóa VII do Đại hội đại biểu Liên đoàn Bóng rỏ Việt Nam Nhiệm kỳ VII bầu ra, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Liên đoàn Bóng rỏ Việt Nam (Liên đoàn) giữa 2 kỳ Đại hội, Ban Chấp hành có nhiệm vụ và quyền hạn như sau:

1. Quyết định triệu tập, tổ chức Đại hội, Hội nghị Liên đoàn Bóng rỏ Việt Nam thường niên và bất thường.
2. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối các Ban chức năng của Liên đoàn.
3. Xác định phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp lớn, các kế hoạch, chương trình hành động và thực hiện Nghị quyết Đại hội Liên đoàn.
4. Quyết định và giám sát kế hoạch hoạt động, kế hoạch tài chính hàng năm của Liên đoàn.
5. Tham gia ý kiến việc bổ nhiệm các Trưởng ban, Phó trưởng ban và các thành viên của các Ban thuộc Liên đoàn.
6. Đề xuất các giải pháp thu hút nguồn tài trợ trong và ngoài nước, tổ chức các hoạt động tạo nguồn kinh phí hoạt động cho Liên đoàn và các hoạt động bóng rỏ.
7. Quyết định khen thưởng, kỷ luật đối với các Hội viên và các Ủy viên Ban Chấp hành theo quy định của Điều lệ.
8. Miễn nhiệm ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Tổng Thư ký, Ban Kiểm tra; đề cử, bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra theo quy định của Điều lệ.
9. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Liên đoàn và Pháp luật liên quan.

**Điều 2: Ban Thường vụ Liên đoàn Bóng rỏ Việt Nam (Ban Thường vụ)**

Ban Thường vụ do Ban Chấp hành bầu, Ban Thường vụ có nhiệm vụ và quyền hạn như sau:

1. Thay mặt Ban Chấp hành triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Liên đoàn; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Liên đoàn giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành.
2. Quyết định thành lập các Ban chức năng Liên đoàn; các tổ chức, đơn vị thuộc Liên đoàn theo nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; cho ý kiến về việc giới thiệu nhân sự Tổng Thư ký và lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Liên đoàn.
3. Chuẩn bị nội dung, triệu tập và tổ chức các cuộc họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; báo cáo kiểm điểm công tác với Ban Chấp hành.
4. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch hoạt động Liên đoàn hàng năm; chỉ đạo và kiểm tra hoạt động của các Ban chức năng; hướng dẫn hoạt động cho các Tổ chức thành viên.
5. Xây dựng hệ thống thi đấu Bóng rổ, chỉ đạo, điều hành chuyên môn các giải thi đấu Bóng rổ trong nước và quốc tế tại Việt Nam do Liên đoàn tổ chức hoặc Ban hành điều lệ giải.
6. Chỉ đạo, điều hành các hoạt động về đào tạo, huấn luyện, ứng dụng khoa học công nghệ trong việc phát triển phong trào Bóng rổ tại Việt Nam. Hỗ trợ phát triển phong trào Bóng rổ cơ sở.
7. Chỉ đạo, điều hành việc xây dựng và triển khai hợp tác quốc tế của Liên đoàn, các hoạt động hợp tác kinh doanh, nhượng quyền....
8. Quyết định những việc khẩn cấp, sau đó báo cáo với Ban Chấp hành Liên đoàn trong kỳ họp gần nhất.
9. Định kỳ báo cáo kế hoạch công tác với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
10. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Điều lệ Liên đoàn và Pháp luật liên quan.

**CHƯƠNG II**  
**NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**  
**CỦA ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ,**  
**CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH, TỔNG THƯ KÝ, PHÓ TỔNG THƯ KÝ**

**Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Ban Chấp hành.**

1. Gương mẫu thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ Liên đoàn, các Nghị quyết, Quyết định và chủ trương công tác của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ. Có trách nhiệm quán triệt và tổ chức thực hiện tốt những nội dung chương trình công tác của Liên đoàn tại địa phương, đơn vị nơi mình công tác và phụ trách.
2. Nắm vững và phản ánh đầy đủ tình hình của địa phương, ngành, đơn vị mà mình là đại biểu hoặc phụ trách.



3. Chủ động đề xuất với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn những vấn đề về chủ trương công tác, chương trình hoạt động của Liên đoàn. Tham gia, thảo luận và biểu quyết những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chấp hành và cùng tập thể Ban Chấp hành chịu trách nhiệm về những quyết định đó.
4. Tham gia đầy đủ các kỳ họp/hội nghị và tích cực đóng góp ý kiến vào sự lãnh đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ. Nếu vắng mặt không lý do 2 lần trở lên sẽ bị bãi nhiệm tư cách ủy viên Ban Chấp hành.
5. Tham gia hoạt động trong một hoặc nhiều Ban chức năng và thực hiện tốt các nhiệm vụ do Ban Chấp hành, Ban Thường vụ phân công.
6. Được cung cấp thông tin về tình hình hoạt động, kết quả thực hiện các Nghị quyết Ban Chấp hành Liên đoàn.
7. Có quyền ứng cử, đề cử vào Ban Thường vụ, các chức danh Lãnh đạo của Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam.
8. Được cấp thẻ Ủy viên Ban Chấp hành Liên đoàn để sử dụng khi tham gia sinh hoạt, hoạt động và thực hiện công tác của Liên đoàn.

**Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Ban Thường vụ.**

1. Tích cực tham gia xây dựng các quy chế, chương trình, kế hoạch hoạt động của Liên đoàn.
2. Chủ động xây dựng quy định, kế hoạch hoạt động ở lãnh vực công tác được phân công.
3. Đề xuất giải quyết hoặc chủ động giải quyết những vấn đề phát sinh trong phạm vi, lãnh vực, địa bàn được phân công.
4. Tham dự đầy đủ, tích cực các buổi họp của Ban Thường vụ. Nếu vắng mặt không lý do 2 lần trở lên sẽ bị bãi nhiệm tư cách ủy viên Ban Thường vụ.

**Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Liên đoàn.**

1. Là người đại diện của Liên đoàn; là chủ tài khoản chính của Liên đoàn. Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Liên đoàn, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực thể dục, thể thao, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các tổ chức thành viên về mọi hoạt động của Liên đoàn.
2. Chỉ đạo tổ chức triển khai Nghị quyết của Đại hội, các Nghị quyết của Ban Chấp hành và giám sát mọi hoạt động của Liên đoàn.
3. Phụ trách chung các mặt công tác Liên đoàn; trực tiếp chỉ đạo các mặt công tác quan trọng; đề xuất những chủ trương, chương trình công tác lớn thống nhất cùng Ban Thường vụ, Ban Chấp hành tổ chức thực hiện.
4. Triệu tập, chủ trì hoặc ủy quyền chủ trì các cuộc họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ theo Điều lệ Liên đoàn và Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ.

5. Quyết định những vấn đề đột xuất khi không có điều kiện họp Ban Thường vụ, thông báo và chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ, Ban Chấp hành về những quyết định đó.
6. Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký hoặc ủy quyền các Phó Chủ tịch hoặc Tổng Thư ký ký các văn bản của Liên đoàn.
7. Đề xuất, giới thiệu Tổng Thư ký để Ban Thường vụ xem xét, cho ý kiến; Ban Chấp hành bầu theo quy định của Điều lệ.
8. Khi cần thiết Chủ tịch có thể ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch thực hiện nhiệm vụ theo Điều lệ và Quy chế hoạt động này.
9. Thực hiện chức năng nhiệm vụ khác theo Điều lệ Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam khóa VII.

**Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Chủ tịch thường trực.**

1. Thay mặt Chủ tịch điều hành công việc thường xuyên của Ban Thường vụ; xử lý công việc khi Chủ tịch vắng mặt hoặc được ủy quyền.
2. Thay mặt Chủ tịch phối hợp hoạt động giữa các Phó Chủ tịch; giữ mối quan hệ công tác giữa các ủy viên Ban Thường vụ, Ban Chấp hành, các tổ chức hội viên.
3. Thay mặt Chủ tịch ký các văn bản khi được Chủ tịch ủy quyền.
4. Giúp Chủ tịch quản lý, điều hành và phối hợp chỉ đạo hoạt động chung của Tổng Thư ký Liên đoàn.
5. Báo cáo thường xuyên, định kỳ kết quả điều hành hoạt động của Liên đoàn cho Chủ tịch.
6. Thực hiện chức năng nhiệm vụ khác theo Điều lệ Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam khóa VII.

**Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của các Phó Chủ tịch.**

1. Các Phó Chủ tịch được phân công phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác, có trách nhiệm giúp Chủ tịch giải quyết công việc của Liên đoàn theo chủ trương chung của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ theo lĩnh vực được phân công.
2. Phó Chủ tịch phụ trách mảng công việc nào thì chủ động triển khai chỉ đạo, làm việc với các cơ quan, đối tác, ký các văn bản trong lĩnh vực được phân công, phụ trách.
3. Khi có vấn đề liên quan đến lĩnh vực của Phó Chủ tịch khác thì trực tiếp phối hợp với Phó Chủ tịch đó để giải quyết. Trường hợp giữa các Phó Chủ tịch có ý kiến khác nhau về cách giải quyết thì báo cáo để Chủ tịch hoặc Ban Thường vụ quyết định.
4. Thực hiện chức năng nhiệm vụ khác theo Điều lệ Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam khóa VII.

**Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Thư ký.**

1. Tổng Thư ký được thay mặt Ban Thường vụ để giải quyết các công việc thường xuyên của Liên đoàn, điều hành các công việc của Văn phòng, ký các văn bản do Chủ tịch uỷ nhiệm. Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch và pháp luật về hoạt động của Văn phòng Liên đoàn.
2. Phối hợp các ban chức năng để tổ chức thực hiện các nghị quyết của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ.
3. Được uỷ quyền thứ nhất của chủ tài khoản Liên đoàn; giúp Chủ tịch quản lý tài chính, tài sản của Liên đoàn theo Điều lệ, Quy chế chi tiêu nội bộ và quy định của pháp luật.
4. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp, đôn đốc, báo cáo và cập nhật tình hình kết quả hoạt động của Liên đoàn. Chịu trách nhiệm về công tác hành chính, kế hoạch - tài chính, tổng hợp của Liên đoàn. Chuẩn bị các báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ, nội dung chương trình các kỳ họp của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành.
5. Tổ chức kiểm toán và báo cáo kết quả kiểm toán cho Ban Thường vụ.
6. Đảm bảo mối liên hệ với các tổ chức bóng rổ quốc tế và các liên đoàn bóng rổ khu vực, các tổ chức thể thao khác.
7. Trường hợp Tổng Thư ký vắng mặt, nếu cần có thể uỷ quyền cho một Phó Tổng Thư ký thực hiện nhiệm vụ của Tổng Thư ký.
8. Thực hiện chức năng nhiệm vụ khác theo Điều lệ Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam khóa VII.

#### **Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của các Phó Tổng Thư ký.**

Các Phó Tổng Thư ký giúp Tổng Thư ký một số mặt công tác theo sự phân công, uỷ quyền của Tổng Thư ký. Chịu trách nhiệm trước Tổng Thư ký về lĩnh vực phụ trách, các công việc được Tổng Thư ký giao.

### **CHƯƠNG III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

#### **Điều 10. Nguyên tắc làm việc.**

1. Ban Chấp hành Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam hoạt động theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, hiệp thương, thống nhất hành động, quyết định theo đa số, tuân thủ sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý Nhà nước của Bộ Nội vụ, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, Cục Thể dục Thể thao nhằm thực hiện Nghị quyết Đại hội, Nghị quyết và các quyết định của Ban Chấp hành thông qua sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Thường vụ và sự điều hành của Tổng Thư ký.
2. Các thành viên, các bộ phận, các ban chức năng phối hợp giải quyết công việc đúng thẩm quyền và phạm vi trách nhiệm với tiêu chí hiệu quả, chất lượng.

3. Bảo mật thông tin nội bộ, bảo vệ uy tín của Bóng rổ Việt Nam và Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam.
4. Các chủ trương, Nghị quyết của Ban chấp hành, Ban thường vụ được thảo luận và quyết định theo đa số, chỉ có giá trị thi hành khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ tán thành.
5. Các ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ khi thực hiện nhiệm vụ nếu trường hợp vượt quá thẩm quyền thì báo cáo Phó Chủ tịch phụ trách nội dung công việc liên quan hoặc báo cáo Ban Chấp hành ở phiên họp gần nhất.

#### **Điều 11. Hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ.**

1. Hội nghị Ban Chấp hành mỗi năm 02 lần. Hội nghị Ban Thường vụ mỗi quý (3 tháng) 01 lần. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ có thể tổ chức hội nghị bất thường nhưng phải có ít nhất trên 1/2 (một phần hai) số Ủy viên nhất trí. Hình thức hội nghị trực tiếp hoặc trực tuyến.
2. Hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ được xem hợp lệ khi trên 1/2 (một phần hai) số Ủy viên tham dự (kể cả trực tuyến). Các Ủy viên sẽ được thông báo nội dung, thời gian và địa điểm kỳ hội nghị trước ít nhất 10 ngày. Khi cần thiết Ban Chấp hành, Ban Thường vụ có thể mời một số Hội viên tham gia hội nghị Ban Chấp hành hoặc Ban Thường vụ mở rộng (thành phần mở rộng không tham gia biểu quyết).
3. Trong trường hợp không tổ chức được hội nghị Ban Chấp hành hoặc Ban Thường vụ, Văn phòng gửi văn bản dự thảo nội dung hội nghị đến các Ủy viên trước ít nhất 10 ngày. Từng Ủy viên ghi rõ ý kiến của mình đối với văn bản dự thảo và gửi về Văn phòng Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam. Nếu đến hạn, Ủy viên nào không gửi ý kiến về Văn phòng xem như đồng ý với dự thảo (lấy ý kiến bằng văn bản phải có ít nhất trên 1/2 số Ủy viên trả lời thì lần lấy ý kiến bằng văn bản được coi như hợp lệ).
4. Khi kết thúc hội nghị Ban Chấp hành/Ban Thường vụ ban hành Nghị quyết về kết quả hội nghị và gửi cho tất cả các Hội viên. Nghị quyết phải được trên 1/2 tổng số Ủy viên có mặt biểu quyết (bỏ phiếu) tán thành. Trường hợp ý kiến thuận và không thuận ngang nhau, bên nào có ý kiến chấp thuận của người chủ trì Hội nghị thì ý kiến của bên đó được thông qua (lấy ý kiến bằng văn bản phải có ít nhất trên 1/2 số ủy viên trả lời thì lần lấy ý kiến bằng văn bản được coi như hợp lệ).
5. Chủ tịch Liên đoàn chủ trì cuộc họp Ban Chấp hành. Khi Chủ tịch vắng mặt, Phó chủ tịch được ủy quyền chủ trì. Trong một số trường hợp cụ thể, Chủ tịch có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch hoặc Tổng Thư ký chủ trì cuộc họp.

#### **Điều 12. Thẩm quyền ký các văn bản.**

1. Chủ tịch Liên đoàn ký các Nghị quyết của Ban Chấp hành, các Quyết định về tổ chức bộ máy, nhân sự chủ chốt của Liên đoàn; các Nghị quyết, Quyết

định của Ban Thường vụ; các văn bản gửi Trung ương Đảng, Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước, các văn bản gửi người đứng đầu các Bộ, ngành, đoàn thể ở trung ương và các văn bản đối ngoại cần người đứng đầu Liên đoàn ký.

2. Phó Chủ tịch phụ trách các lĩnh vực công tác ký thay Chủ tịch các văn bản thuộc phần việc được phân công. Ký thay Chủ tịch các Nghị quyết, Quyết định của Ban Thường vụ khi được ủy quyền hoặc khi Chủ tịch đi vắng.
3. Tổng Thư ký Liên đoàn được ký một số văn bản theo ủy quyền của Chủ tịch.
4. Các văn bản gửi các tổ chức quốc tế thì chỉ ký thay mặt Liên đoàn Bóng rổ. Các văn bản gửi trong nước là ký thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, ký thừa lệnh Chủ tịch Liên đoàn.

### **Điều 13. Tổ chức thực hiện nghị quyết Ban Chấp hành, Ban Thường vụ.**

1. Ban Chấp hành giao cho Ban Thường vụ xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành.
2. Các ủy viên Ban Chấp hành có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành ở địa phương, đơn vị công tác và lĩnh vực mình phụ trách.
3. Các ủy viên Ban Thường vụ có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ thuộc lĩnh vực mình phụ trách.
4. Văn phòng Liên đoàn là cơ quan giúp việc Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Tổng Thư ký tổ chức triển khai và thực hiện hiệu quả các Nghị quyết, Quyết định, chủ trương của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Tổng Thư ký.
5. Ban Kiểm tra báo cáo định kỳ 6 tháng/lần cho Ban Chấp hành và Ban Thường vụ về tình hình thực hiện các Nghị quyết của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ.

### **Điều 14. Chế độ thông tin, báo cáo và lưu trữ.**

1. Chậm nhất 10 ngày sau Hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn phải gửi Nghị quyết hội nghị đến các Ủy viên Ban Chấp hành, các tổ chức thành viên và Cục Thể dục thể thao.
2. Hàng quý, Văn phòng Liên đoàn phải có Báo cáo về hoạt động của Liên đoàn gửi đến các Ủy viên Ban Chấp hành Liên đoàn, các tổ chức thành viên, Cục Thể dục Thể thao và các cơ quan có liên quan. Báo cáo của quý IV được kết hợp thể hiện trong báo cáo năm.
3. Chủ tịch Liên đoàn chủ trì hoặc ủy quyền cho Phó Chủ tịch chủ trì giao ban mỗi quý một lần với các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký, Chánh Văn phòng và Lãnh đạo các Ban, đơn vị có liên quan để nắm bắt thông tin, kịp thời giải quyết công việc (theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến).

4. Hàng tuần, Chánh Văn phòng báo cáo công tác tuần với Ban Thường vụ Liên đoàn.
5. Văn phòng báo cáo kịp thời các công văn đến cho Chủ tịch và Phó Chủ tịch thường trực để chỉ đạo triển khai.
6. Văn phòng Liên đoàn có trách nhiệm xây dựng hệ thống lưu trữ tất cả các văn bản, Nghị quyết, Quyết định, Báo cáo... của Liên đoàn và các công văn đi - đến.

## **CHƯƠNG IV**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 15. Trách nhiệm thực hiện.**

1. Quy chế này đã được Ban Chấp hành Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam khóa VII thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các Ủy viên Ban Chấp hành Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam, các thành viên, hội viên, các tập thể và cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy chế này.

#### **Điều 16. Sửa đổi, bổ sung Quy chế.**

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh những vấn đề cần bổ sung, sửa đổi, các thành viên Ban, Tiểu ban hoặc các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Văn phòng Liên đoàn Bóng rổ để báo cáo Tổng Thư ký trình Ban Chấp hành Liên đoàn xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ (để b/c)
- Bộ Văn hoá, Thể thao, Du lịch (để b/c);
- Cục TDTT (để b/c);
- BCH Liên đoàn (để chỉ đạo);
- Lưu: VP.

**BAN CHẤP HÀNH**  
**LIÊN ĐOÀN BÓNG RỔ VIỆT NAM**

**QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ  
CÁC BAN CHỨC NĂNG VÀ VĂN PHÒNG  
CỦA LIÊN ĐOÀN BÓNG RỔ VIỆT NAM NHIỆM KỶ VII (2024 – 2029)**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 31/QĐ-VBF, ngày 12 tháng 09 năm 2024  
của Chủ tịch Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam)*

Song song việc thực hiện Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam ban hành theo Quyết định 506/QĐ-BNV ngày 21/07/2024 và Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam nhiệm kỳ VII (2024 - 2029), các Ban chức năng và Văn phòng thực hiện chức năng cụ thể sau:

**1. BAN CHUYÊN MÔN, KỸ THUẬT**

**1.1. Chức năng, nhiệm vụ Ban Chuyên môn, Kỹ thuật**

- Xây dựng hệ thống giải thi đấu, điều lệ, kế hoạch thi đấu và chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức các giải Bóng rổ cấp quốc gia;
- Hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ cho các đơn vị trực thuộc Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam khi có yêu cầu từ các đơn vị;
- Xây dựng, tổ chức hướng dẫn thực hiện kế hoạch phát triển và nâng cao thành tích môn Bóng rổ;
- Kết nối với các tổ chức chuyên môn bóng rổ Quốc tế (FIBA, SEABA, NBA...) tạo điều kiện thuận lợi phát triển Bóng rổ Việt Nam;
- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho Trọng tài, Huấn luyện viên, Nhân viên kỹ thuật đáp ứng yêu cầu phát triển của Liên đoàn Bóng rổ.

**1.2. Nhân sự Ban Chuyên môn, Kỹ thuật**

TT	Họ và Tên	Chức danh ở LĐBRVN NK VII	Phân công nhiệm vụ
1	Ông Huỳnh Trọng Khải	Phó Chủ tịch	Trưởng ban
2	Bà Đỗ Thị Nguyệt Nga	Ủy viên BCH	Phó Trưởng ban
3	Ông Đinh Đức Mạnh	Ủy viên BCH	Phó Trưởng ban
4	Ông Lâm Hải Linh	Ủy viên BCH	UV phụ trách Trọng tài
5	Ông Lê Việt Đức	Ủy viên BCH	UV phụ trách đào tạo
6	Ông Trần Chu Sa	Ủy viên BCH	UV phụ trách BR chuyên nghiệp

7	Ông Phan Thanh Cảnh	Ủy viên BCH	Ủy viên
8	Ông Bùi Thanh Bình	Ủy viên BCH	Ủy viên
9	Ông Đào Văn Kiên	Ủy viên BCH	Ủy viên
10	Huỳnh Thị Ngoan	Ủy viên BCH	Ủy viên

## 2. BAN TÀI CHÍNH

### 2.1. Chức năng, nhiệm vụ Ban Tài chính

- Xây dựng dự thảo Quy chế quản lý, sử dụng tài chính của Liên đoàn;
- Tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về hoạt động kinh doanh của Liên đoàn nhằm tăng nguồn thu chủ động cho liên đoàn;
- Tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về công tác quản lý tài chính của Liên đoàn đồng thời hướng dẫn quy trình, thủ tục thu, chi đúng quy định;
- Thực hiện, điều phối các hoạt động tài chính của liên đoàn, cân đối kinh phí để đảm bảo hoạt động thường xuyên và đột xuất của Liên đoàn.

### 2.2. Nhân sự Ban Tài chính

TT	Họ và Tên	Chức danh ở LĐBRVN NK VII	Phân công nhiệm vụ
1	Ông Nguyễn Hoàng Bảo	Chủ tịch	Trưởng ban
2	Ông Huỳnh Trọng Khải	Tổng Thư ký	Phó Trưởng ban
3	Bà Phạm Thị Thảo Nguyên	Ủy viên BCH	Phó Trưởng ban
4	Bà Bùi Thị Minh Nguyệt	Hợp đồng	UV phụ trách kế toán

## 3. BAN TRUYỀN THÔNG, TIẾP THỊ

### 3.1. Chức năng, nhiệm vụ Ban Truyền thông, Tiếp thị

- Định hướng công tác truyền thông, tiếp thị phát triển thương hiệu, quan hệ đối ngoại và thu hút nguồn tài trợ;
- Xây dựng các quy định về công tác truyền thông, tiếp thị;
- Tham mưu kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn về công tác vận động tài trợ; công tác phát triển thương hiệu; hợp tác từ cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức trong và ngoài nước.

### 3.2. Nhân sự Ban Truyền thông, Tiếp thị.

TT	Họ và Tên	Chức danh ở LĐBRVN NK VII	Phân công nhiệm vụ
1	Ông Mai Bá Hùng	Phó Chủ tịch	Trưởng ban
2	Ông Phan Ngọc Tiến	Ủy viên BCH	Phó Trưởng ban
3	Bà Nguyễn Mai Phương	Ủy viên BCH	Phó Trưởng ban



4	Ông Trần Chu Sa	Ủy viên BCH	Ủy viên
5	Ông Trần Tấn Trung	Ủy viên BCH	Ủy viên

#### 4. BAN BÓNG RỔ PHONG TRÀO.

##### 4.1. Chức năng, nhiệm vụ Ban Bóng rổ phong trào.

- Định hướng những vấn đề chung về bóng rổ ở cấp cơ sở như cơ cấu tổ chức, mối quan hệ giữa Liên đoàn với các Bộ, Ngành, Đơn vị nhằm phát triển bóng rổ phong trào;
- Nghiên cứu, đề xuất những chủ trương, giải pháp xây dựng tổ chức và phát triển phong trào tập luyện, thi đấu bóng rổ trong trường học các cấp; lực lượng vũ trang; công nhân viên chức... ở các tỉnh, thành, ngành;
- Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các giải bóng rổ phong trào cho các đối tượng cao tuổi (lão tướng), học sinh, sinh viên, lực lượng vũ trang, công nhân, người lao động...;
- Theo dõi, tổng hợp tình hình phát triển bóng rổ phong trào trong nước.

##### 4.2. Nhân sự Ban Bóng rổ phong trào

TT	Họ và Tên	Chức danh ở LĐBRVN NK VII	Phân công nhiệm vụ
1	Ông Vũ Văn Trọng	Phó Chủ tịch	Trưởng ban
2	Ông Lâm Thanh Dũng	Ủy viên BCH	Phó Trưởng ban
3	Ông Phạm Thanh Hải	Ủy viên BCH	Phó Trưởng ban
4	Ông Trần Lê Đạt	Ủy viên BCH	Ủy viên
5	Ông Phan Ngọc Tiến	Ủy viên BCH	Ủy viên
6	Ông Nguyễn Sơn Điền	Ủy viên BCH	Ủy viên

#### 5. BAN PHÁP CHẾ, PHÁT TRIỂN HỘI VIÊN, KIỂM ĐỊNH THIẾT BỊ

##### 5.1. Chức năng, nhiệm vụ Ban Pháp chế, Phát triển hội viên, Kiểm định thiết bị

- Tham mưu về công tác Pháp chế cho Liên đoàn;
- Thẩm tra tính pháp lý các dự thảo nghị quyết, chương trình, báo cáo, đề án, văn bản... liên quan đến quản lý, tổ chức các hoạt động của Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam;
- Tổ chức khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực phụ trách do Liên đoàn bóng rổ Việt Nam phân công;
- Xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển hội viên Liên đoàn;
- Xây dựng quy định về kiểm định thiết bị chuyên môn Bóng rổ;
- Tổ chức kiểm định thiết bị chuyên môn Bóng rổ theo quy định.

##### 5.2. Nhân sự Ban Pháp chế, Phát triển hội viên, Kiểm định thiết bị

TT	Họ và Tên	Chức danh ở LĐBRVN NK VII	Phân công nhiệm vụ
1	Ông Vũ Khánh Toàn	Phó Chủ tịch	Trưởng ban
2	Ông Phạm Thanh Tú	Ủy viên BCH	Phó Trưởng ban
3	Ông Bùi Thanh Bình	Ủy viên BCH	Phó Trưởng ban
4	Bà Phan Thị Hải Yến	Ủy viên BCH	Ủy viên
5	Ông Nguyễn Trần Phúc	Ủy viên BCH	Ủy viên

## 6. BAN KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

### 6.1. Chức năng, nhiệm vụ Ban Khen thưởng, Kỷ luật

- Xây dựng quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng, kỷ luật trong nội bộ Liên đoàn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Liên đoàn;
- Xây dựng quy tắc đạo đức trong hoạt động của Liên đoàn kể cả hoạt động chỉ đạo thi đấu, phong cách thi đấu của Vận động viên;
- Thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng, kỷ luật của các cá nhân, đơn vị, sở, ban, ngành và địa phương;
- Tham mưu cho Chủ tịch khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích trong việc phát triển tập luyện bộ môn bóng rổ tại địa phương; thi đấu bóng rổ trong và ngoài nước;
- Tham mưu cho Ban Thường vụ hình thức kỷ luật các cá nhân, tập thể vi phạm Điều lệ Liên đoàn;
- Tổng hợp, báo cáo định kỳ về thi đua, khen thưởng, kỷ luật theo quy định.

### 6.2. Nhân sự Ban Khen thưởng, Kỷ luật

TT	Họ và Tên	Chức danh ở LĐBRVN NK VII	Phân công nhiệm vụ
1	Ông Nguyễn Văn Trạng	Phó Chủ tịch	Trưởng ban
2	Ông Lâm Hải Linh	Ủy viên BCH	Phó Trưởng ban
3	Ông Trần Văn Dân	Phó Ban Kiểm tra	Ủy viên
4	Ông Đào Văn Kiên	Ủy viên BCH	Ủy viên

## 7. VĂN PHÒNG LIÊN ĐOÀN

### 7.1. Chức năng, nhiệm vụ Văn phòng Liên đoàn

- Xây dựng Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Liên đoàn; các quy định phát hành các văn bản liên quan đến hoạt động của Liên đoàn;

- Phối hợp với các Ban chức năng để xây dựng chương trình, kế hoạch công tác nhằm cụ thể hóa Nghị quyết của đại hội, Hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ đồng thời đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện;
- Sắp xếp, xây dựng chương trình làm việc Chủ tịch và thành viên Ban Thường vụ, Ban Chấp hành;
- Giúp các Ban chức năng, Hội đồng thu thập, xử lý, quản lý và sử dụng thông tin liên quan đến các hoạt động của bộ máy tổ chức Liên đoàn, của các tổ chức thành viên;
- Thực hiện nhiệm vụ thường trực Hội đồng phong cấp, Hội đồng khen thưởng – kỷ luật (nếu có);
- Tổ chức giao tiếp, đối nội, đối ngoại. Giữ vai trò cầu nối liên hệ với các ban, đơn vị thuộc Liên đoàn, các tổ chức thành viên, hội viên;
- Thực hiện nhiệm vụ tham mưu văn bản cho Tổng Thư ký, đảm bảo tính pháp lý, kỹ thuật soạn thảo văn bản. Tổ chức tiếp nhận, ban hành, phân loại, xử lý sơ bộ văn bản gửi đến và trình ký văn bản gửi đi. Tổ chức quản lý và thực hiện công tác lưu trữ văn thư theo quy định của pháp luật và của Liên đoàn;
- Cung cấp, bố trí, quản lý các phương tiện, thiết bị, công cụ, tài chính cho hoạt động của Liên đoàn theo đúng quy định pháp luật của Nhà nước và những quy định của Liên đoàn;
- Hỗ trợ vận hành và quản lý nội dung các kênh truyền thông chính thống của Liên đoàn, bao gồm trang web, Facebook... theo định hướng hoạt động của Liên đoàn.
- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu lưu trữ hồ sơ của Vận động viên, Trọng tài;
- Đề xuất cán bộ/nhân sự thực hiện nhiệm vụ tại Ban Tổ chức các Giải bóng rổ do Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam tổ chức hoặc phối hợp tổ chức;
- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo thường xuyên và đột xuất;
- Thực hiện công tác quản lý tài sản Liên đoàn;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch, Tổng Thư ký Liên đoàn phân công.

## 7.2. Nhân sự Văn phòng Liên đoàn

TT	Họ và Tên	Chức danh ở LĐBRVN NK VII	Phân công nhiệm vụ
1	Ông Huỳnh Trọng Khải	Tổng Thư ký	Chánh văn phòng
2	Bà Phạm Thị Thảo Nguyên	Ủy viên BCH	Phó Chánh văn phòng
3	Ông Trần Văn Dân	Phó Ban Kiểm tra	Nhân viên
4	Ông Hoàng Mạnh Hùng	Hợp đồng	Nhân viên
5	Văn Thị Như Uyên	Hợp đồng	Nhân viên

## 8. HỘI ĐỒNG PHONG CẤP VẬN ĐỘNG VIÊN, TRỌNG TÀI, HUẤN LUYỆN VIÊN.

### 8.1. Chức năng, nhiệm vụ Hội đồng phong cấp Vận động viên, Trọng tài, Huấn luyện viên

- Xây dựng hoặc cụ thể hóa các quy định về phong cấp Vận động viên, Trọng tài, Huấn luyện viên;
- Phối hợp các Ban liên quan triển khai quy trình, thủ tục xét phong cấp Vận động viên, Trọng tài, Huấn luyện viên;
- Thông qua danh sách các Vận động viên, Trọng tài, Huấn luyện viên đủ điều kiện phong cấp, trình Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch được ủy quyền phê duyệt.

### 8.2. Hội đồng phong cấp Vận động viên, Trọng tài, Huấn luyện viên.

TT	Họ và Tên	Chức danh ở LĐBRVN NK VII	Nhiệm vụ trong HĐ
1	Ông Nguyễn Hoàng Bảo	Chủ tịch	Chủ tịch
2	Ông Mai Bá Hùng	Phó Chủ tịch	Phó Chủ tịch
3	Ông Huỳnh Trọng Khải	Phó Chủ tịch	Phó Chủ tịch
4	Ông Nguyễn Văn Trang	Phó Chủ tịch	Phó Chủ tịch
5	Ông Vũ Khánh Toàn	Phó Chủ tịch	Phó Chủ tịch
6	Ông Vũ Văn Trọng	Phó Chủ tịch	Phó Chủ tịch
7	Bà Đỗ Thị Nguyệt Nga	Ủy viên BCH	Ủy viên BCH
8	Ông Đinh Đức Mạnh	Ủy viên BCH	Ủy viên BCH
9	Ông Lâm Hải Linh	Ủy viên BCH	Ủy viên BCH

#### Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (để b/c)
- Bộ Văn hoá, Thể thao, Du lịch (để b/c);
- Cục TDTT (để b/c);
- BCH Liên đoàn (để chỉ đạo);
- Lưu: VP.

**BAN CHẤP HÀNH  
LIÊN ĐOÀN BÓNG RỔ VIỆT NAM**



**QUY CHẾ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI CHÍNH, TÀI SẢN  
CỦA LIÊN ĐOÀN BÓNG RỔ VIỆT NAM NHIỆM KỶ VII (2024 - 2029)**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 31/QĐ-VBF, ngày 12 tháng 09 năm 2024  
của Chủ tịch Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam)

**CHƯƠNG I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng.**

- 1.1. Quy chế này quy định về việc quản lý, sử dụng tài chính và tài sản của Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam (sau đây gọi là Liên đoàn).
- 1.2. Quy chế này áp dụng đối với các hoạt động của Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam, các hội viên, các tổ chức thuộc hoặc có các hoạt động liên quan đến Liên đoàn.

**Điều 2. Nguyên tắc quản lý và sử dụng các nguồn tài chính.**

- 2.1. Chấp hành đúng các quy định tại Quyết định số 1039/1997/QĐ-BTC ngày 17 tháng 02 năm 1997 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành quy chế quản lý tài chính đối với các hiệp hội thể thao và các quy định hiện hành liên quan.
- 2.2. Các khoản thu, chi phải đảm bảo đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả phù hợp với khả năng của Liên đoàn trên cơ sở các định mức đã được quy định trong quy chế này.
- 2.3. Các tài sản của Liên đoàn phải được quản lý chặt chẽ, sử dụng đúng mục đích và hiệu quả trong các hoạt động của Liên đoàn.
- 2.4. Chủ tịch Liên đoàn phê duyệt kế hoạch tài chính hàng năm và báo cáo quyết toán hàng năm.

**CHƯƠNG II  
NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ THU VÀ CHI**

**Điều 3. Các khoản thu.**

**3.1. Thu hội phí hằng năm.**

- a). Đối tượng phải nộp bao gồm: Hội viên tổ chức và Hội viên cá nhân.
- b). Mức thu:
  - Giải Bóng rổ Chuyên nghiệp Việt Nam: 100.000.000 đồng/đội dự giải.
  - Hội viên tổ chức: 5.000.000 đồng/năm (trừ các đội tham dự giải Bóng

rở Chuyên nghiệp)

- Hội viên cá nhân: 300.000 đồng/người/năm.

c). *Thời hạn nộp*: trước ngày 31 tháng 12 hàng năm.

### **3.2. Thu từ lệ phí hành chính và chuyên môn.**

a). Lệ phí thi đấu của các đội tham gia các giải thi đấu do Liên đoàn tổ chức, ban hành điều lệ, mức thu theo quy định của điều lệ giải;

b). Lệ phí chuyển nhượng vận động viên từ đơn vị này sang đơn vị khác mức thu: 3.000.000 đồng/VĐV dự các giải “U”; 5.000.000 đồng/VĐV dự giải vô địch Quốc gia;

c). Lệ phí cấp thẻ vận động viên: 200.000 đồng/thẻ;

d). Lệ phí chuyển nhượng quốc tế theo quy định của hệ thống FIBA MAP;

đ). Lệ phí học các khóa, cấp văn bằng, chứng chỉ chuyên môn do Liên đoàn quy định.

### **3.3. Thu từ tài trợ, viện trợ, hỗ trợ, ủng hộ, quà biếu, tặng.**

a). Thu từ ủng hộ (quà biếu, tặng) của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (bao gồm cả tiền và hiện vật) cho hoạt động của Liên đoàn;

b). Thu từ tiền tài trợ (trực tiếp hoặc thông qua môi giới) của các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước cho hoạt động của Liên đoàn hoặc đối với từng giải thi đấu;

c). Thu từ viện trợ của các cá nhân và tổ chức quốc tế;

d). Tiền hỗ trợ từ Ngân sách Nhà nước, FIBA, SEABA;

đ). Thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản của Liên đoàn.

### **3.4. Thu từ hoạt động kinh tế của Liên đoàn sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.**

a). Thu từ việc tư vấn, thiết kế, đào tạo, giảng dạy chuyên môn. Mức thu theo thoả thuận của các bên tham gia;

b). Thu từ hợp tác, nhượng quyền kinh doanh sản phẩm và dịch vụ;

c). Hoạt động quảng cáo (kể cả các khoản tài trợ thông qua quảng cáo, quảng cáo trên trang web);

d). Biểu diễn thi đấu;

đ). Xuất bản sách, báo, tạp chí, băng đĩa hình chuyên môn - kỹ thuật;

e). Tiền cho thuê tài sản;

f). Tiền cho thuê các biểu tượng, biểu trưng, huy hiệu, bản quyền;

g). Các hoạt động dịch vụ liên quan các giải Bóng rổ (quảng cáo, truyền hình...).

### **3.5. Các khoản thu khác.**

- a). Tiền phạt do vi phạm các quy định trong điều lệ giải thi đấu.
- b). Khoản thu khác.

### **Điều 4. Các khoản chi.**

Các khoản chi theo Điều 23 Điều lệ sửa đổi bổ sung Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam được Bộ Nội vụ phê duyệt tại Quyết định số: 506/QĐ-BNV ngày 21 tháng 07 năm 2024, bao gồm:

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Liên đoàn;
- Chi thuê trụ sở làm việc, mua sắm phương tiện làm việc;
- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Liên đoàn theo quy định của Ban Chấp hành Liên đoàn phù hợp với quy định của pháp luật;
- Chi thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao (nếu có);
- Chi cho Đại hội Liên đoàn và khen thưởng của Liên đoàn theo quy định của Ban Chấp hành hành phù hợp với quy định của pháp luật;
- Chi cho các lớp tập huấn, bồi dưỡng huấn luyện viên, trọng tài, hướng dẫn viên; các hoạt động thi đấu, in ấn phẩm tài liệu, tạp chí, nghiên cứu khoa học, mời chuyên gia;
- Chi cho quan hệ trong nước, đón khách quốc tế và đi họp nước ngoài theo Quy chế quản lý và sử dụng tài chính của Liên đoàn và theo quy định của pháp luật;
- Các khoản chi hợp pháp khác theo quy định của Ban Chấp hành phù hợp với quy định của pháp luật.

### **Điều 5. Quy trình và thẩm quyền phê duyệt kế hoạch tài chính.**

#### **5.1. Quy trình xây dựng kế hoạch tài chính.**

- a). Trước ngày 01 tháng 10 hàng năm, các Ban chức năng, Văn phòng xây dựng kế hoạch tài chính cho năm kế tiếp nộp cho Ban Tài chính;
- b). Trước ngày 30 tháng 10 hàng năm Trưởng Ban Tài chính tổng hợp kế hoạch tài chính của Liên đoàn trình Ban Thường vụ thông qua và trình Chủ tịch Liên đoàn phê duyệt;
- c). Trong trường hợp có phát sinh đột xuất phải được Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch được Chủ tịch ủy quyền phê duyệt.

#### **5.2. Thẩm quyền duyệt.**

Căn cứ điểm 5.1 Điều 5 của Quy chế này, Chủ tịch Liên đoàn phê duyệt kế hoạch tài chính hàng năm.

Căn cứ quyết định phê duyệt kế hoạch tài chính hàng năm, thẩm quyền phê

duyệt được thống nhất như sau:

➤ **Chủ tài khoản (chính) được duyệt chi:**

- Tất cả các khoản theo kế hoạch tài chính đã được duyệt;
- Các khoản không nằm trong kế hoạch tài chính năm, thực sự cấp thiết có giá trị dưới 200 triệu đồng;
- Các khoản không nằm trong kế hoạch tài chính năm có giá trị trên 200 triệu đồng sau khi đã được Ban Thường vụ nhất trí (trực tiếp/trực tuyến).

➤ **Chủ tài khoản (ủy quyền) được duyệt chi:**

- Tất cả các khoản được ủy quyền theo kế hoạch tài chính đã được duyệt;
- Các khoản không nằm trong kế hoạch tài chính năm, thực sự cấp thiết có giá trị dưới 100 triệu đồng.

➤ **Trưởng Ban, Chánh Văn phòng được duyệt chi:**

- Tất cả các khoản của đơn vị mình theo kế hoạch tài chính đã được duyệt nhưng không vượt quá 50.000.000 đồng cho mỗi lần duyệt chi và mỗi ngày chỉ duyệt chi một lần;
- Các khoản không nằm trong kế hoạch tài chính năm phải đề xuất theo quy định ở điểm c khoản 5.1 Điều 5.

**Điều 6. Nội dung chi cụ thể.**

Song song với các khoản chi theo Điều 4 Quy chế này, Liên đoàn định mức chi cụ thể các nội dung sau:

**6.1. Chế độ lương và phụ cấp.**

*6.1.1. Đối tượng hưởng lương và phụ cấp:*

- Thường trực liên đoàn, cán bộ, chuyên viên đang công tác ở cơ quan khác kiêm nhiệm hoặc ký hợp đồng cộng tác thường xuyên tại Văn phòng Liên đoàn;
- Cán bộ làm công tác chuyên trách, nhân viên làm việc theo chế độ hợp đồng dài hạn với Văn phòng Liên đoàn;
- Người lao động theo hợp đồng thời vụ với Liên đoàn.

*6.1.2 Mức lương, thời gian tăng lương, bảo hiểm và phụ cấp:*

Mức lương, thời gian tăng lương, bảo hiểm và phụ cấp thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước và theo hợp đồng giữa Liên đoàn với người lao động.

Trường hợp một người giữ nhiều chức vụ khác nhau thì chỉ được hưởng phụ cấp theo chức vụ cao nhất.

**6.2. Chế độ công tác phí trong nước.**

Liên đoàn phải thanh toán công tác phí khi cử người đi làm nhiệm vụ, cụ thể như sau:



- Tiền vé máy bay hạng phổ thông hoặc tàu, xe ô tô từ nơi ở đến nơi làm việc theo hóa đơn hoặc biên nhận điện tử;
- Lãnh đạo Liên đoàn (Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký) khi đi công tác ngoài tỉnh/thành (*trừ các trường hợp tham gia Ban Tổ chức giải*) thì được khoán gọn 2.000.000 đồng/ngày; các chức danh khác 1.500.000 đồng/ngày để tự lo ăn ở và làm nhiệm vụ (*khi quyết toán không cần phải xuất trình hoá đơn, chứng từ*). Nếu phải thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (tuyển chọn vận động viên, giám sát, kiểm tra, xử lý tình huống chuyên môn...) thì được phụ cấp thêm không quá 500.000 đồng/ngày.

### **6.3. Công tác phí ngoài nước.**

Vận dụng thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21/06/2012 của Bộ Tài chính về “Quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí” và những văn bản mới nhất do Bộ Tài chính ban hành (nếu có) để chi sao cho phù hợp với nguồn lực tài chính của Liên đoàn, có thể theo định mức sau:

- Chi phí di chuyển theo thực tế hóa đơn hoặc biên nhận điện tử từ nơi ở đến nơi công tác và di chuyển khi làm nhiệm vụ.

Công tác phí kể cả ăn ở và làm việc kéo dài không quá 20 ngày được chi khoán gọn (*khi quyết toán không cần phải xuất trình hoá đơn, chứng từ*). như sau:

- Lãnh đạo Liên đoàn (UV Ban Thường vụ): không quá 500USD/ngày.
- Các chức danh khác: không quá 300 USD/ngày.
- Trường hợp cán bộ được lãnh đạo Liên đoàn cử đi làm nhiệm vụ chuyên môn theo đoàn (trọng tài, giám sát, kiểm tra,...) ngoài công tác phí sẽ được phụ cấp thêm không quá 100USD/ngày nếu Ban tổ chức sở tại không có chế độ bồi dưỡng.

Trường hợp phát sinh cần thiết phải báo cáo kịp thời cho Văn phòng để trình Chủ tài khoản hoặc người được ủy quyền phê duyệt.

### **6.4. Chi phí hội họp Ban Thường vụ, Ban Chấp hành.**

- Tiền vé máy bay hạng phổ thông hoặc tàu, xe ô tô từ nơi ở đến nơi làm việc theo hóa đơn hoặc biên nhận điện tử;
- Liên đoàn đảm bảo chỗ ở tập trung;
- Hỗ trợ tiền ăn và tiêu vật: 500.000 đồng/ngày/người;
- Tiền bồi dưỡng họp Ban Thường vụ, Ban Chấp hành 1.000.000 đồng/người/lần họp.

Khách mời của Liên đoàn (đại diện Cục TDTT, Bộ, Ngành) cũng được tính như 3 khoản trên, riêng bồi dưỡng hội họp là 2.000.000/người/lần họp.

### **6.5. Chế độ bồi dưỡng cho phiên dịch tại các lớp học, hội thảo và tập**

**huấn có chuyên gia nước ngoài:** là 500.000 đồng/buổi/người hoặc theo thỏa thuận.

#### **6.6. Chế độ sử dụng điện thoại:**

Liên đoàn sẽ hỗ trợ chi phí điện thoại 6 tháng/lần, như sau:

- Trưởng Ban, Tổng Thư ký, Chánh văn phòng: được hỗ trợ 400.000 đồng/tháng;
- Phó Ban, Phó Chánh văn phòng, Phó Tổng thư ký, Trưởng tiểu ban: được hỗ trợ 300.000 đồng/tháng;
- Các ủy viên Ban Chấp hành khác: được hỗ trợ 200.000 đồng/tháng.

Mỗi người chỉ được hỗ trợ một mức cao nhất nếu nhiều chức danh.

#### **6.7. Chi tặng phẩm lưu niệm, tiếp khách và chi khác**

Liên đoàn sẽ trao tặng vật phẩm lưu niệm cho các đơn vị, địa phương khi đến dự Đại hội, Hội nghị, Khai mạc giải... không quá 2.000.000 đồng/lần;

Khách trong nước đến làm việc với Liên đoàn (hoặc ngược lại) theo kế hoạch, được chi tiếp khách với mức tối đa 500.000 đồng/khách/đợt hoặc không quá 5.000.000 đồng/đoàn/đợt;

Khách là nước ngoài đến làm việc với Liên đoàn (hoặc ngược lại) sẽ do Chủ tài khoản hoặc người được ủy quyền duyệt chi theo tình hình thực tế;

Chi thăm hỏi ốm đau, hiếu, hỷ ...

#### **6.8. Chi vận động tài trợ và hoa hồng môi giới:**

Đối tượng tham gia vận động tìm kiếm tài trợ thường xuyên hoặc không thường xuyên cho Liên đoàn hoặc một giải thi đấu thể thao không hạn chế là người trong Liên đoàn hay ngoài Liên đoàn.

Liên đoàn vận dụng và cơ bản thực hiện theo *Quy chế 4294/QĐ-BVHTTDL 29/12/2020: vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng vốn tài trợ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch*, ngoài ra Liên đoàn cụ thể hóa các nội dung sau:

- Tổ chức, cá nhân có công vận động tài trợ được hưởng hoa hồng trọn gói là 15% tổng giá trị tài trợ kể cả tiền mặt và hiện vật (*chưa bao gồm các loại thuế theo quy định*). Giá trị hiện vật được quy đổi thành tiền tương đương bằng 70% giá thị trường của hiện vật đó tại thời điểm ký kết hợp đồng;

Hoa hồng được chi trả cụ thể như sau:

- *Chi trả theo tiến độ Liên đoàn nhận được tài trợ;*
  - *Mức chi trả sau khi trừ các loại thuế theo quy định (nếu có). Liên đoàn có trách nhiệm giữ lại các khoản thuế đó để nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.*
- Chi phí triển khai công tác chăm sóc, quản lý, theo dõi và báo cáo thực hiện các quyền lợi của nhà tài trợ không quá 10% tổng giá trị tài trợ (sau thuế);

- Trong trường hợp người vận động tài trợ yêu cầu mức hoa hồng cao hơn so với quy định thì Ban Thường vụ sẽ quyết định trên cơ sở thỏa thuận trong hợp đồng được ký giữa hai bên;
- Tất cả các hợp đồng sử dụng pháp nhân Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam, các kênh thông tin truyền thông của Liên đoàn để vận động, ký hợp đồng tài trợ đều áp dụng theo mức trên;
- Các hoạt động hợp tác kinh doanh, nhượng quyền với Liên đoàn, người vận động hợp tác sẽ được hưởng mức chia sẻ doanh thu (nếu có) theo tháng hoặc theo điều khoản cụ thể với đơn vị hợp tác kinh doanh (được ghi rõ trong hợp đồng).

### **6.9. Hỗ trợ hoạt động phí.**

Các ủy viên Ban Chấp hành, các cá nhân công tác ở các cơ quan khác có sự hỗ trợ, cộng tác cho Liên đoàn được hỗ trợ hoạt động phí theo quyết định giao nhiệm vụ cụ thể. Mức hỗ trợ hoạt động phí hàng năm phụ thuộc nguồn thu của Liên đoàn do Chủ tịch Liên đoàn quyết định trên cơ sở đề nghị của Tổng Thư ký.

## **Điều 7. Chế độ tài chính trong công tác tổ chức thi đấu.**

### **7.1. Các khoản thu:**

- Lệ phí thi đấu (trừ giải Bóng rổ chuyên nghiệp): tùy vào giải cụ thể, lệ phí tham dự giải tối đa là 10.000.000 đồng/đội/giải;
- Lệ phí chuyển nhượng vận động viên và cấp/đổi thẻ theo mục 3.2 Điều 3;
- Lệ phí khiếu nại: 3.000.000 đồng/lần;

### **7.2. Các khoản chi cho công tác tổ chức giải.**

#### *7.2.1 Các giải do Liên đoàn hoặc phối hợp với Cục TDTT tổ chức.*

- Các giải do Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam tổ chức, Liên đoàn sẽ chi toàn bộ cho Ban tổ chức, Trọng tài và các thành phần liên quan theo chế độ tổ chức giải hiện hành của Nhà nước, đồng thời tùy theo tình hình tài chính của Liên đoàn và tính chất giải Liên đoàn sẽ cân đối hỗ trợ thêm không quá 3.000.000 đồng/người/giải.

- Các giải do Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam phối hợp với Cục TDTT tổ chức, Liên đoàn sẽ chi hỗ trợ cho giám sát, trọng tài (do Liên đoàn đề cử) không quá 3.000.000 đồng/người/giải.

- Chi tặng phẩm lưu niệm cho đơn vị và các cá nhân ở địa phương tham gia Ban tổ chức giải không quá 3.000.000 đồng/giải.

- Chi cờ hoặc tặng phẩm lưu niệm cho các đoàn tham dự giải.

#### *7.2.2 Các giải mời, mở rộng do địa phương tổ chức.*

Ban Tổ chức địa phương đăng cai chi cho các thành viên Ban Tổ chức, trọng tài do Liên đoàn cử:

- Tiền ăn: tối thiểu 250.000 đồng/người/ngày.
  - Tiền ở: tối thiểu 350.000 đồng/người/ngày. Nếu đi 01 người hoặc lẻ nam, nữ thì được hưởng mức tối thiểu 700.000 đồng/người/ngày.
  - Tiền làm nhiệm vụ: Theo thỏa thuận với đơn vị tổ chức.
- Số ngày được hưởng chế độ là số ngày thi đấu giải và được cộng thêm 3 ngày (trước 2 ngày và sau 1 ngày).

#### 7.2.3 Giải thưởng.

- Tùy theo tính chất từng giải thi đấu Liên đoàn sẽ trao cờ, cúp cho các đoàn, đội hoặc huy chương cho các vận động viên.
- Mức tiền thưởng theo quy định trong điều lệ giải thi đấu.

7.2.4. *Hỗ trợ kinh phí cho các địa phương đăng cai đối với các giải do Liên đoàn tổ chức.*

Căn cứ vào dự toán tổ chức giải, căn cứ tình hình tài chính ở các địa phương, Lãnh đạo Liên đoàn sẽ ký hợp đồng cụ thể về phân tách nhiệm vụ và chi phí hỗ trợ cho Ban Tổ chức địa phương.

Chậm nhất sau 20 ngày kể từ ngày kết thúc giải Ban tổ chức địa phương cùng Lãnh đạo Liên đoàn tiến hành thanh lý hợp đồng.

#### 7.2.5. Các khoản chi khác:

Trong quá trình tổ chức giải, nếu có các khoản chi phí phát sinh đột xuất ngoài kế hoạch, thì Lãnh đạo Liên đoàn duyệt chi theo tình hình thực tế.

## CHƯƠNG III

### QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN

#### Điều 8. Quản lý, sử dụng tài sản Liên đoàn

8.1. Tài sản của Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam gồm các trang thiết bị, máy móc, bảng rổ, sân bãi lắp ghép và các trang thiết bị chuyên môn khác... do Liên đoàn làm chủ sở hữu (ngoài tiền và tiền mặt do đã được quy định tại Chương II).

8.2. Văn phòng Liên đoàn đại diện tiếp nhận, quản lý các tài sản của Liên đoàn để sử dụng, phục vụ các hoạt động của Liên đoàn, hỗ trợ các địa phương khi có nhu cầu theo đúng Điều lệ của Liên đoàn.

8.3. Thẩm quyền quyết định cho thuê – mượn – hỗ trợ địa phương: Chủ tịch, các Phó chủ tịch và Tổng thư ký có thể quyết định việc cho thuê, mượn, hỗ trợ các địa phương để tổ chức các sự kiện bóng rổ (theo Hợp đồng cho thuê mượn giữa đại diện lãnh đạo cơ sở với lãnh đạo Liên đoàn).

8.4. Các ban chức năng, Văn phòng khi có nhu cầu sử dụng phục vụ nhiệm vụ của đơn vị mình thì báo cáo lãnh đạo Liên đoàn duyệt kế hoạch.

8.5 Tài sản của Liên đoàn phải được kiểm kê hàng năm (12 tháng/1 lần).

## **CHƯƠNG IV**

### **THANH QUYẾT TOÁN VÀ KIỂM TOÁN**

#### **Điều 9. Công tác kế toán.**

9.1. Liên đoàn phải tổ chức thực hiện công tác kế toán, thống kê theo đúng quy định của Luật Kế toán và Quy chế quản lý tài chính đối với các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao hiện hành.

9.2. Toàn bộ các khoản thu – chi và chứng từ chi tiêu của Liên đoàn phải đảm bảo đúng theo quy định tài chính của nhà nước và quy chế tài chính của Liên đoàn đã ban hành, phải có chữ ký duyệt của chủ tài khoản hoặc Tổng Thư ký, người được chủ tài khoản ủy quyền.

#### **Điều 10. Thanh toán.**

10.1. Việc thanh toán bảo đảm không trùng lặp, nếu cán bộ phụ trách nhiều mảng công việc trong cùng một nội dung công tác thì thanh toán theo chế độ cao nhất.

10.2. Các cán bộ, nhân viên được Liên đoàn giao dụng cụ, tài sản sử dụng phục vụ nhiệm vụ, nếu bị mất mát, hư hỏng phải bồi thường thiệt hại theo giá trị còn lại của tài sản được trang bị.

#### **Điều 11. Kiểm toán.**

Hàng năm, kết thúc năm tài chính, Liên đoàn tổ chức lập báo cáo tài chính, báo cáo Ban Chấp hành. Nếu nhận thấy cần phải kiểm toán, Ban Chấp hành sẽ quyết định chọn đơn vị kiểm toán và tiến hành kiểm toán theo quy định hiện hành.

## **CHƯƠNG V**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 12. Điều khoản thi hành.**

12.1. Đối tượng áp dụng theo Điều 1 của Quy chế này.

12.2. Những nội dung chưa được quy định trong Quy chế này thì thực hiện theo các quy định của Pháp luật hiện hành hoặc theo quyết định duyệt chi của Chủ tịch hoặc lãnh đạo liên đoàn được ủy quyền.

12.3. Tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc Liên đoàn, hội viên của Liên đoàn có hành vi vi phạm các quy định trong bản Quy chế này sẽ bị xem xét kỷ luật theo các quy định của Điều lệ Liên đoàn, và bị xử lý, chịu trách nhiệm pháp lý theo các quy định của pháp luật.

12.4. Trong quá trình thực hiện Quy chế về chế độ tài chính của Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam nếu có sự thay đổi về chế độ chính sách của Nhà nước và căn cứ

khả năng tài chính của Liên đoàn, Chủ tịch Liên đoàn sẽ ra quyết định điều chỉnh Quy chế này cho phù hợp sau khi thống nhất với Ban Thường vụ và thông qua Ban chấp hành.

12.5. Giao Ban Tài chính phối hợp với Văn phòng tiếp thu ý kiến góp ý, phản ánh về việc thực hiện quy chế; nếu có bất cập báo cáo Chủ tịch thống nhất với Ban Thường vụ để trình Ban Chấp hành sửa đổi, bổ sung.

***Nơi nhận:***

- Bộ Nội vụ (để b/c)
- Bộ Văn hoá, Thể thao, Du lịch (để b/c);
- Cục TDTT (để b/c);
- BCH Liên đoàn (để chỉ đạo);
- Lưu: VP.

**BAN CHẤP HÀNH**  
**LIÊN ĐOÀN BÓNG RỔ VIỆT NAM**